Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NĂM THỨ MƯỜI SÁU – SỐ THỨ 3504 MỖI SỐ: 0$04 NGÀY THỨ NĂM 22 NOVEMBRE 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 9905

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Bản mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHAN-DUY-LỰC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNGBACTANVAN HANOI
Téléphone nº 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page:
Une seule insertion. . . . . . 0$20 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . : 0$10 la ligne

Việc sửa đổi chữ quốc-ngữ

Các lẽ phản đối

Trước khi quốc-dân thâu dụng cái lối chữ quốc-ngữ sửa đổi lại này, chúng tôi nghĩ nên sưu-tập hết cả bao nhiêu những lời lẽ người ta phản đối, hoặc đã viết ra, đã tỏ cho chúng tôi biết; hoặc chưa viết ra mà cũng chưa ngỏ cho chúng tôi *biết bao giờ song* chúng tôi đã có ý dò xét cho ra hết cả, để mà nghĩ cho đến cùng lý, để mà định liệu với nhau sự nên chăng thế nào.

1· Đối với cái phái đủng-đỉnh làm-cao, không thuận là không thuận, chứ không có lẽ gì cả, thì chúng ta chỉ xin bình-phẩm có một câu mà thôi. Vậy cũng được, các ông không bằng lòng làm người đi trước, thì các ông cứ chờ khi nào chúng nhân đi hết rồi, đi theo sau cũng không sao. Bao nhiêu những chế-độ hay hoặc dở trong xã-hội, sở dĩ duy-trì được, cũng là nhờ có những thứ hạng người như các ông. Sau này lối chữ của chúng tôi mà thiên-hạ có nạp-dụng chăng nữa, thì cũng mong rằng bọn các ông vẫn đông như thế, để cho cái gì đã thành được nền-nếp, thế tất là phải vững bền.

2· Còn như các bậc quan sang qui khách, trước khi nạp dụng còn phải hỏi chúng tôi: Các anh là ai mà muốn bắt ta theo? Thì chúng tôi xin trả lời rằng: chúng tôi là ông là tôi, là hết thảy bao nhiêu người có cái tư cách làm người, biết sự khả phủ, biết phân phải trái, biết cái hay dở, cái gì hủ-lậu thì bỏ đi, cái gì tiện-lợi thì làm; cái khăn đội trên đầu mà thấy nó dơ-bẩn thì bảo nó là dơ-bẩn; cái khố quàng dưới đít mà thấy nó sạch sẽ thì bảo nó là sạch sẽ, chứ không câu nệ chẳng dám đem cái dùng ở trên xuống dưới, cái dùng ở dưới lên trên, bởi vì xưa nay ai cũng vẫn thế. Chúng tôi mới rủ các ông rằng hễ cũng chịu một cái lẽ trước dại sau khôn, trước lầm sau không lầm, thì cùng đứng sang một bên với chúng tôi, để cho những người biết chịu lẽ phải, được to bé mạnh cánh Hễ ông nào là trên thì là người trên chúng tôi, chứ không phải là cao hạ bằng đẳng, hỗn độn không có trật-tự Bao nhiêu người cùng ăn cơm, không phải là cao hạ bằng đẳng. bất phân thượng hạ. Ai đáng trên thì vẫn là trên, ai đáng dưới thì vẫn là dưới. Xin đừng lấy cái nê bởi chúng tôi không phải là những cụ lớn, không có hàn lâm bắc-đẩu, mà không chịu cùng chúng tôi ở bên số người biết lẽ phải.

3· Đối với hai phái người Nguy-tấn-bộ đó, đã trả lời như vậy rồi, âu là bây giờ ta xét đến những hạng người phản-đối có lý.

Có kẻ nói rằng: Chữ quốc-ngữ dẫu sửa đổi, hay để nguyên chẳng qua cũng vẫn là nôm-na mách-qué, bằng ba nặng bạ, để cho con trẻ nó đánh vần với nhau, mà đọc tầm bậy mấy phó sách-nhảm. Chúng ta người lớn bất đắc dĩ phải biết phải dùng; phải cầm bút sắc ngòng-ngoèo, là khổ lắm rồi. Hay-hướm gì mà lại còn vẽ-vời ra cho thêm sự khó. Thôi thì một thứ quốc-ngữ cũng đã đủ phiền cho ta, ai đâu lại còn sinh thêm ra một thứ quốc-ngữ nữa. Bất nhược không chơi. Nặng, sắc, huyền, hỏi, ngã, là đủ rồi. Đối với hạng này chúng ta có đáp lại, có phân giải, là phân giải mà nghe với nhau đấy thôi, chứ đừng có mong lời lẽ của ta thấu được đến tai họ.

Ngày nay chữ quốc-ngữ thịnh hành như vậy rồi, mà quả vẫn còn một đại đa số người coi nó là một sự tối-ư bất đắc dĩ mà phải biết đến. Cho đến những nhà làm văn quốc-ngữ, cũng có người không thiết xem văn quốc-ngữ. Thành ra mỗi nhà tu-soạn, mỗi nhà trước-thư, mỗi nhà viết báo, hình như mình coi mình là một nhà môi giới, nạp-thụ được những khoa-học những tư tưởng của nước nào, đọc sách của người ta mà biết, biết thì đem ra dạy lại người xứ-sở mình, bằng cái thứ ngôn-ngữ riêng này; viết ra cho họ đọc mà mình không đọc, để thời giờ mà đọc những sách chữ người, chứ quốc văn là mấy món của ta xào nấu cho quốc dân xem thì ta hơi đâu mà đọc. Câu ấy thật là trúng cái tâm-lý của mấy nhà soạn sách, viết báo quốc-văn thờ này. Thật tình chưa có mấy ai tin rằng có quốc-văn, chỉ có người tin rằng mình làm ra một thứ quốc-văn cho quốc-dân phải xem phải đọc mà thôi. Sở dĩ quốc văn chưa có được, là bởi cái lòng tự đắc của mấy nhà làm văn đó. Chết một nỗi, cái phần nhà làm văn, thực-lòng mà tin như vậy; quả có như vậy mà tin như vậy. (cũng là một tấm lòng thảo với quốc-dân), thì là phần ít; mà cái phần những kẻ tự phụ đem cái mình học chưa vỡ ra mà dạy quốc-dân; chỉ muốn dạy mà không muốn học; học chưa nổi đã muốn dạy; phần ấy là phần rất nhiều trong văn-giới, báo-giới. Ừ hự! Than ôi báo-giới! than ôi văn-giới! Sở dĩ chữ quốc-ngữ là một thứ chữ quốc dân vẫn còn khinh, là vì thứ chàng đục ấy bị những quân thợ vụng kia mó vào. Mà xét ra họ làm nhiều việc hơn chúng ta lắm lắm. Trong xưởng thợ ngổn-ngang những ghế lệch chân, những bàn méo mặt, giả sử có chút tinh-công nào nó cũng vùi lấp tận đâu đâu. Ai tri-kỉ mà chịu khó lượm ra mà ngắm?

4· Đó là kể ba cái hạng phản đối viển-vông Giờ lại còn xét đến những câu phản-đối, lấy những lẽ trước mắt. Mà những lẽ trước mắt thì rất là dễ xét thị phi, dễ phân đen trắng. Tưởng ai là người thành-thực, mà xem qua hết cả mấy bài cổ động của chúng tôi rồi đã xét hết những lời chúng tôi phân-biện, thì không còn phải nghi-hoặc điều gì nữa.

Chữ đem làm dấu, là một lẽ thế tất. Giả sử chúng tôi không dùng các chữ-cái la-tinh, mà lại theo mấy ý kiến cũ, dùng nét bút lông thỏ, cho chữ được giống như chữ tượng hình ngày trước, thì phải lấy năm cái hình thức gì nó nhảy chồm vào mắt mà làm năm dấu còn âm với vận thì lấy hai chữ đầu bộ nào nho nhỏ cũng được (sẽ có một bài luận riêng về việc này)

Dấu *cédille* (ç) với dấu *apostrophe* (') thì muốn thay đi. phải chờ bao giờ cho máy đánh chữ và các lối hoạt-tự họ có sinh ra mấy chữ nữa cũng một *œil* (tiếng nhà in nghĩa là cái mặt chữ) nó vào một khuôn một khổ thì mới nom được), bấy giờ họa may mới đổi đi được. Hiện như bây giờ như thế là dùng sát sạt cho đến hết những dấu rồi.

Ví nếu đem cái dấu $ £ hay là & § hoặc † √ có sẵn các dấu mà dùng lẫn vào với chữ thì mất hẳn đáng chữ đi không thể nạp được.

Có người lại còn bàn đem mấy chữ Hi-lạp, chữ Nga, hoạt bản đã có sẵn mà dùng làm dấu. Sự ấy cũng không thể được, cũng là bởi mất chữ không giống, khó coi.

Dùng chữ số mà chỉ dấu cũng không thuận mắt.

Chúng tôi vẫn biết rằng việc sửa đổi này, dầu nghĩ cho hết lẽ thế nào, nó cũng chưa phải là nhứt định được, mà nó cũng vẫn là một phép biên-chép tiếng ta mà thôi, chứ chưa thành ra được một lối văn-tự. Sự ấy thì người Tàu, người Nhật, người Thổ nhĩ-Kì, cũng còn như người nước ta, còn phải phàn nàn trong lâu năm nữa.

Mà sở dĩ ta còn sửa đổi được nó đi, cũng là nhờ cái lẽ nó là một phép biên-chép âm thanh mà thôi. Âu là trong hai phép biên chép âm thanh, ta nên dùng phép nào, viết khó sai lầm, mà lại lợi-dụng được các cơ-khí có sẵn.

∴

Danh sách những ngài biểu đồng-tình. (*Tiếp theo*)

Danh hiệu các ngài kể ra sau đây, ông thì viết theo lối mới ông thì viết theo lối cũ, cũng là, có lẽ cả. Xin cứ như trong thư mà đăng.

23. André Badông, Qui-nhơn.
24. Đinh v Oanh, Service d'Hygiène Mairie Haiphong.
25. Doanf triêuç Haf, xaw Haiz-anj, Tiên lu'w, Hu'ng-yên.
26. Hoangf-minh-Trân, Thu'af-phaij Résidence Thai nguyên.
27. Nguyênw-quôc-Phuj, interprête, service judiciaire Hanoi.
28. Phungf-va'n Bôn, chargé de l Ecole de Tru'w-la, par Câm-giang
29. Hoangf-ngocç-Trai, Ecole Citadelle Hanoi.
30. Lê va'n-Vinhw, chez M. Lê-va'n Lung D et R. Tourane.
31. ... Chi, N. Gia-lâm par gare Phuthuy.
32. Phan-Bangz Lyj-tru'o'ngz Phuf ungz Ân-thi Hu'ng yên.
33. Trânf minh-Ngoç, Débitant général alcools Lao kay.
34. Vuw dinht-Khang, hocç sinh trangf lên phuç.
35. Antoine Vuw-chij-Hôngf; Hoşç-sinh trangf Nhaf chung, Haf-nôiç.
36. Hanf Sinh, hiêuç Chiêu-Giu'o'ng Ngô dôngf par Lacquan.
37. Thanhf Damt, Thaij binhf.
38. Phamç-va'n-Vinh, Hangf-cotj sôj 10 Hanoi.
39. Ng-dinhf-Phu'o'cj 18 Bd Amiral de Beaumont Haiphong.
40. Ng baj-Tranhf, ex-instituteur à Hanoi.
41. Ng va'n-Vânj 40 phôj mo'ij Hanoi.
42. Dang dat, Dessinateur S. C. T. Nam-dinh.
43. Lê-nguyên-Hoàng, dit Ho'p-hoa, Phu-lô.
44. Lu'o'ngç, v. Doanl-xaj, c. Damç-thuyz, Dông-triêuf.
45. Aj Ngoç Phamç Thân, giaoj-hocç trangf An-daoç par Viettri.
46. Trânf kha'cj-Tônj, 9 Route de Huê Hanoi.
47. Ng-dinhf Lân Secrétaire principal R. S. 3me bureau Hanoi.
48. Haf-va'n-Lan, chez Mao-canh cu Cao ba'ng.
49. Ng-va'n-Phung, Douanes à Linh-cam (Annam)
50. Trânf Chung, chef M. Cânt, D. et R. Luc-nam.

CUỘC ĐỐ

Ai chịu khó đọc luôn mục này, trong hai tháng có thể dự một cuộc thi rất hay, có thưởng to.

Và Bản-quán lại muốn tuyển mấy người đánh máy chữ, để chép lại những sách in rồi ra lối quốc-ngữ mới này.

Vij nèuj mòiw ngu'o'if cu'j noij tôi bièuz-dôngf-tinhf nhu'ng phaiz theo ij kiênj tôi vêf su'ç dôiz chu'w nayf ra chu'w kia, hay laf vêf su'ç yungf chu'w nayf lamf yâuj kia, thif không bao gio'f chungj ta coj tôz-chu'cj du'o'çç xong viêcç su'az dôiz va'n-tu'ç nayf. Xin cho'j dêz cho viêcç nayf roif cungw hoaj ra nhu' moiç viêcç tôz-chu'cj khacj cuaz ngu'o'if Viêtç-Nam ta.

Vô-tuyến-điện

Ngày 19 Novembre 1928

Nước Pháp

Cuộc hội-nghị quốc-tế các nhà làm báo

M. Henressy, tổng-trưởng bộ Nông-phố, chủ tịch bữa tiệc giải tán cuộc hội nghị quốc tế của các nhà làm báo. Hội-đồng ưng chuẩn việc đặt một tòa án danh dự cho các viên làm báo

Một đài kỷ-niệm đại tướng Mangin

Hội-đồng Dupleix, do M. Bouvar ot chủ-trương đã làm lễ khởi công một đài kỷ niệm đại tướng Mangin.

Đảng xã hội cấp tiến với tòa nội-các

Hội-đồng quản-trị của đoàn xã-hội cấp tiến quyết nghị giữ quyền tự do hành động đối với chánh-phủ để tùy sau, ngoại ... trung-lập.

Nước Áo

Lễ bách chu niên ông Schubert

Chiều hôm qua hội-đồng thành-phố Vienne đã đặt lễ nghênh tiếp, nhân dịp ngày kỷ-niệm lễ bách chu-niên ông Schubert. Nhiều quan thượng-thư, nhiều ông nghị-viên, và nhiều nhà ngoại giao đến dự lễ.

Hung-gia-lị

Bản giao-ước Trianon

Tất cả nước đều biểu tình một cách hòa-bình để xin sửa đổi giao-ước Trianon.

Ai-cập

Đảng quốc-dân với tòa nội-các

Các ông thứ dân nghị-viên, và các ông nguyên lão nghị-viên đã họp một buổi hội đồng bí mật, và ưng chuẩn một khoản kháng-cáo chánh-phủ phạm đến hiến pháp.

Hoa-kỳ

Việc tàu Vestris

Viên phó tàu *Vestris* đã cung mọi lẽ với hội-đồng điều tra. Ông cho tàu đắm là vì bão to quá. Ba viên coi việc cơ khí. đổ rằng tàu đắm, là vì mấy người mọi đốt than sợ hãi bỏ việc không giữ chức vụ của mình.

A. R. I. P

HÀI ĐÀM

Cuộc đồng bóng kỳ-khôi

Trong một cửa điện kia, cỗn-quả tề-hảo, vàng-mã tề-hảo, khói hương nghi-ngút, các mâm hoa cùng các đĩa con giống xinh-xinh, cũng đều tề-hảo, nghĩa là chẳng một cái gì không tề-hảo cả.

Lung-bung lung-bung, chập-cheng chập-cheng... Bóng cô lên, bóng cậu lên, cả bóng cô và bóng cậu cùng lên một lúc. Cung-văn cuống cả lên, phải chia ra hai phe để chầu-văn. Hễ cô một câu, lại hầu cậu một câu.

Bóng cậu rung đùi đặt câu văn sẵn cho mà chầu:

« Cậu ở trên trời cậu bé-bỏng cậu
« chẳng biết gì, trời sai cậu xuống cậu
« xuống cậu đi thử đời.
« Dưới trần mấy mặt làng chơi? »

Bóng cô cũng đặt câu văn sẵn rằng:

« Cô ở trên trời, cô bé bỏng cô
« chẳng biết gì, trời sai cô xuống cô
« thi cải-lương.
« Một cười này hẳn nghìn vàng! »

Kìa!... Bát hương trên điện kêu, các bà kêu giúp đỡ! Đức vua cha Ngọc-hoàng đã về đồng! Bỗng thấy bóng cậu cứ hai tay vả miệng, rồi vừa vả vừa nói:

« Này làng chơi! Này làng chơi!
« Gớm cho bay dám coi trời bằng vung.
« Bay to gan chẳng biết sợ cái con [vi trùng »

Bóng cô bấy giờ cũng hai tay đấm ngực, rồi vừa đấm vừa nói:

Này cải-lương! Này cải-lương!
« Lầu xanh lại bỏ ra phường lầu xanh.
« Khôn hồn thì phải biết cách vệ-[sinh. »

Hồ dinh, Nguyễn-văn-Tôi

Việc Trung-hoa

Ngày 20 novembre 1928

Liệt cường với việc thuế muối

Bắc-kinh. — Trong bức thư của các quan sứ thần nước Pháp, nước Anh, và nước Nhật gởi cho chánh-phủ quốc dân phản đối kịch liệt các phương-sách của quan tổng trưởng tài chánh Trung-hoa thi hành, làm sai hẳn cái chức-vụ các quan tổng-thanh-tra về việc thuế muối, trái với cái giao ước quốc tế năm 1913. Các quan sứ thần nói bảo chánh-phủ không ưng-thuận bản dự án của quan tổng trưởng tài chánh Trung-hoa...

Hội-đồng Chính-phủ

Bài diễn thuyết của quan Toàn quyền Robin

Bài diễn thuyết của quan Toàn-quyền Robin đọc hôm khai Hội đồng Chính-phủ dài có tới linh một trăm trang chữ đánh máy. Nếu đăng cả nguyên văn thì phải hai số báo đầy cả cũng chưa chắc đã hết; vậy nay lược dịch đăng dần như sau này:

Trước hết quan Toàn-quyền tỏ lời khiêm tốn cùng Hội-đồng rằng ngài tự lấy mình làm chẳng xứng chủ-tọa kỳ Hội-đồng tối cao này, thay quan Toàn-quyền thực-thụ. Ngài nói ngài lĩnh chức quyền Toàn-quyền, thì cái quyền hạn chẳng đủ mà thi thố mọi việc, cho được như ý sở cầu. Ngài lại phàn nàn cho xứ Đông-dương, luôn trong hơn một năm giời nay, chức Toàn-quyền cứ kế-tiếp quyền tạm mãi; quan Toàn-quyền thực-thụ về Pháp, cử một vị đại-biểu lên quyền thay; quan quyền Toàn-quyền ấy lại về Pháp, lại cử một người lên quyền thay chức quyền Toàn-quyền ấy; dĩ chí bây giờ, quan Toàn-quyền thực-thụ chưa sang tới nơi, thì lại quyền thay quan Toàn-quyền thực-thụ. Thành thử trước sau chỉ những quyền là quyền, cái quyền hạn chẳng được phân-minh đích xác ra thế nào cả.

Kết cục đến bây giờ thì cái thế-kỷ quyền tạm đã dứt, Đông-dương đã được thỏa lòng mong mỏi được chính phủ Dân-quốc cử cho một vị chủ-tể là quan Toàn-quyền thực-thụ Pasquier.

Đoạn ngài nói cái tình của ngài đối với quan Toàn-quyền thực-thụ Pasquier thế nào. Ngài nói ai nấy đều lấy làm vui mừng về tin quan Pasquier được bổ làm Toàn-quyền thực thụ Đông-dương, mà cái số-phận Đông-dương được gửi vào tay quan Toàn-quyền Pasquier thì thật không còn gì sung sướng hơn nữa. Đông-dương là nơi quan Pasquier rất mến chuộng, rất thân-yêu, sự nghiệp của ngài xây dựng ở ra đấy, mà tự nó như có cái sức thiêng liêng gì đưa-đài quan Pasquier lên cầm quyền chủ-tể xứ này vậy. Quan Pasquier là người rất thông-minh mẫn tiệp rất chính-trực

công-bằng và rất nhân-từ đại-độ. Cái trí lịch-lãm, biết người, biết của, của quan Pasquier tự hồ như đã thành ra cái lương-tri lương-năng giời phú cho vậy, khiến cho quan Pasquier giải quyết mọi sự khó khăn một cách rất dễ dãi, phá tan mọi sự vấp-váp, xếp đặt mọi việc hành-động trong đường chính-trị được ổn-thỏa.

Vậy chắc quan Pasquier sẽ noi gương các quan Toàn quyền trước mà làm cho được thành-công.

Quan quyền Toàn-quyền Robin nói trong bài diễn thuyết này ngài không muốn bày tỏ một cái chương-trình chính-trị gì. Việc ấy đã có quan Toàn-quyền thực-thụ Pasquier. Quan Robin chỉ định trình bày sơ lược mấy điều để Hội-đồng xét nghĩ thôi.

Theo ý ngài thì một bài diễn thuyết tại Hội-đồng Chính-phủ không phải như các tờ trình hằng năm của các quan Chánh các sở, cũng không phải chỉ liệt-kê các công việc phiền phức ra đâu. Bài diễn-thuyết đọc hôm khai Hội-đồng Chính-phủ cốt là để quan Toàn-quyền bày tỏ ý kiến cùng các hội-viên trong Hội-đồng, và cùng tất cả mọi người ngoài Hội-đồng mà vẫn có ý trông ngóng, nhìn nhận, mong mỏi nữa.

Ngài nói sau khi ngài đã được cái hân-hạnh gần gụi hết quan Toàn-quyền nọ đến quan Toàn-quyền kia trong khoảng hai mươi năm giời nay, và bao giờ cũng được làm người giúp việc trực tiếp của các quan Toàn-quyền ấy, thì ngày nay đối với mọi vấn-đề, ngài không muốn tỏ ý kiến riêng của ngài ra thế nào cả.

Ngài nói trong dịp còn chờ đợi này, gì bằng xét lại con đường đã qua, các đoạn đường đã vượt khỏi được nghĩa là cái công cuộc của nước Pháp ở xứ này, khiến cho xứ này, trong được thái bình, ngoài được yên ổn, việc học-chính, y-chính được mở mang, cùng nền kinh tế được hoàn toàn phồn thịnh.

(còn nữa).

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	19 độ	
15 giờ	23 độ	

Giá thóc gạo:

Gạo hạng [illegible]	[illegible]	
nhì,	9	90
ba,	8	80
Thóc hạng nhất,	6	50
Bắp ngô	6	60

Giá bạc. — Kể từ ngày 21 Novembre 1928, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f. 65.

Thời giá quốc trái

Ngày 20 Novembre 1928

3 %	hoàn dần		79	90
3 1/2 %	hoàn dần		95 f	15
4 %	vĩnh viễn	1917	79	70
4 %	»	1918	79	20
6 %	»	1920	105	85
5 %	hoàn dần	1920	109 f.	20
4 %		1925	119	50

Ngày 16 Novembre 1928

3 %	vĩnh-viễn	65 f. 70
5 %	1915-1916	92 f. 55

Tin tầu. — Tầu *Compiègne* mang các bao kiện (colis-postaux) sang Pháp và các thư từ đi Tourane, Saigon, Côte des Somalis, Réunion và Madagascar đến ngày chủ nhật 25 Novembre hồi 9 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 4 phút tối thứ bảy 24 Novembre.

-- Tầu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp đến ngày thứ năm 22 Novembre hồi 9 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon. Đến Saigon các thư-từ sẽ chuyển sang tầu *Paul Lecat* chừng ngày 27 Novembre thì chạy.

Các thư từ gửi sang Pháp, ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 4 phút tối thứ tư 21 Novembre.

Tầu *Hanoi* đến ngày thứ năm 22 novembre hồi 15 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong, đường Pakhoi, Hoihow và Fortbayard.

Các thư-từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe-lửa 6 giờ 16 sáng hôm ấy.

BÁN RẺ:

Một cái quạt điện;

Một cái máy điện dynamo 12 volts 10 ampères;

Một cái máy điện cho [illegible] 6 volts.

Hỏi tại nhà in Trung-Bắc [illegible]

Hội đồng chính-phủ. — Các ban tiểu hội-đồng xét các vấn đề bản báo đã đăng trước, hiện đã gần xong. Đến sáng mai thứ năm thì họp đại hội-đồng.

Quan Toàn-quyền Pasquier sang nhận chức — Quan Toàn-quyền Pasquier đã điện rằng ngài nhất định đến cuối tháng tây này thì xuống tàu sang Đông-dương. Chừng ngoài tháng giêng tây thì ngài mới tới Hanoi.

Hội-đồng tư vấn pháp luật. — Hội-đồng tư-vấn pháp-luật Annam đến ngày thứ bảy 24 novembre này hồi 15 giờ sẽ họp tại phủ Thống-sứ do quan viện-trưởng Morché chủ tọa. Các vấn-đề hỏi các hội-viên có đến hơn 30 câu toàn về cái địa vị người đàn bà góa ở nhà chồng.

Điều lệ của người bản xứ ở trong các ngạch Tây. — Quan Toàn-quyền vừa ký nghị-định đặt một hội-đồng để dự thảo một bản điều lệ định lại lương bổng và các khoản phụ cấp cho những người bản xứ làm việc trong các ngạch Tây. Hội-đồng ấy có MM. Tharaud công sứ Hà-đông; Marty công sứ Nghệ-an, Houlié giáo-sư; Vũ-ngọc-Hoành tổng-đốc tại viện Thượng-thẩm thay M Hoàng-trọng-Phu nghỉ vắng; Lê-văn-Kim giáo sư trường Cao-đẳng; Trịnh-bá-Bích tham tá thượng hạng sở Tài-chính. Ngày nào hội-đồng họp thì quan Thống-sứ Bắc-kỳ là chủ tọa sẽ có giấy triệu tập.

Cuộc vô-tuyến-điện truyền thanh. — Chương-trình cuộc vô-tuyến-điện truyền-thanh ngày thứ năm như sau này:

Ngày thứ năm 22 novembre

11 giờ

Cours commerciaux et des changes.
Vers les rives athéniennes, marche.
Souviens-toi, valse.
Cœurs et fleurs.
Szleta.
Ay Ciliquita.
Loin du Bal.
Solo de xylophone par M. Cadelina.
La divorcée, sélection.

20 giờ 45

Informations.
La vie pour le Tsar, ouverture.
[illegible]
Chanson pour Nozita.
Izeil, suite.
Célèbre romance.
Solo de violon par Mme Tafanos.
Faust, grande fantaisie.

Sách mới. — Nomenclature des Communes du Tonkin classées par canton, phủ, huyện ou châu et par provinces, suivie d'une table alphabétique contenant les noms de caractères et divers renseignements géographiques, par Ngô-vi-Liễn, Imprimerie Lê-văn-Tân. Giấy nhẵn, khổ 14 × 19, 426 trang, giá bán 2 $ 50. Sẽ kê hết cả các làng ở Bắc-kỳ, chia từng tổng, phủ, huyện, hoặc châu, và từng tỉnh, sau lại có xếp theo thứ tự A. B. C. có cả tên chữ nho và dân-số.

RÚT BỚT 5000 $ 00

Auto hiệu Roland Pilain, máy tốt, kiểu cực kỳ đẹp, nhiều đồ phụ-tùng. Trước mua 8000p. bây giờ muốn bán 3000 p. ngài nào muốn mua xin mời lại nhà.

Demange, 40, Bd Henri d'orléans Hanoi mà hỏi. 7.593

CÔNG-TY ALFRED & Cie

60, Bd Gambetta (đường hàng Cỏ)
HANOI

Chủ-nhiệm những nhà chớp bóng:

Hanoi: Cinéma Pathé (Bờ-hồ)
Cinéma Tonkinois (Hàng quạt)
Haiphong: Cinéma Gaumont

Cho thuê -- Mua -- Và bán các thứ máy chớp bóng và các phim ảnh

Bán các khí-cụ thuộc về nghề chớp bóng
Xưởng riêng để chữa

Tổ-chức hộ những nhà chớp bóng các tỉnh. Ai muốn biết thì công-ty tính hộ xem mất bao nhiêu vốn.

Giá thật rẻ không đâu rẻ hơn

Điện-thoại: để giữ chỗ tại
Cinéma Pathé số 543
Nhà giấy: 546

KHẨN TRỌNG. — công-ty Alfred et Cie không phải là cùng một hiệu với công-ty Société Indochine [illegible]

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

22, Rue Lamblot (phố nhà Thờ) máy nói số 150

Có các lớp từ Đồng ấu (cours Enfantin) đến Cao-đẳng (cours Supérieur).

Ngày giờ học và chương-trình theo y như các trường công. Buổi tối bao giờ cũng có lớp chuyên dạy chữ Pháp cho các học-trò thi vào làm các công sở hay vào học các trường Cao-đẳng tiểu học nhà nước.

Tòa Thượng-thẩm. — Những việc xử tại phiên tòa Thượng-thẩm ngày hôm qua.

Hối lộ rồi trầm tang rượu lậu. — Trần quang-Mỹ là lý trưởng làng Tứ-Đà thuộc huyện Phù-ninh (Phú-thọ) bị tray-tố bắt được tang rượu lậu ở nhà người làng tên là Trần-văn-Hạch rồi ăn lễ 30 $ 00 tha cho can phạm và trầm tang vật đi, phải tòa Nam án tỉnh Phú-thọ phạt 4 tháng tù, nay được tòa Thượng-thẩm tha cho trắng án vì xét không đủ chứng cớ.

Dọa người lấy lễ. — Một người tên là Bá-phú Thắng ở đồng Hoài-viện thuộc huyện Chiêm-yên thưa chánh tổng Hoàng-đình-Khanh tổng Yên-phú rằng, thấy người bán quế hỏi mua bài không có, dọa dọa tố bắt phải biện 26 $ 20 rồi mới tha. Nhưng tòa Nam án Yên-bay xét không đủ chứng cớ, nên tha cho chánh-tổng. Bên nguyên đơn chống án. Tòa Thượng-thẩm y án tha cho bên bị cáo.

Gá xóc đĩa. — Vì có người báo nên ngày 22 tháng 8 tây vào hồi 21 giờ M. Legier Louis là giám-binh đem lính đến vây nhà Nguyễn-văn-Ngao tức Cả Ngao ở làng Giang-tiên thuộc huyện Phú-lương (Thái-nguyên) bắt được đám xóc đĩa, chỉ nắm được có 4 con bạc. Còn đến 20 con bạc nữa chạy trốn được. Tòa Nam án tỉnh Thái-nguyên phạt tên Ngao là người gá bạc 1 năm tù và 100 $ 00. Tòa Thượng-thẩm giảm tội tù xuống 8 tháng và y tiền phạt. Những con bạc là tũ tên Văn đều phải phạt mỗi tên 5 ngày tù và 25 $ 00 nhưng không chống án.

Đánh ông và bố mẹ. — Hoàng-văn-Tray ở làng Bằng-xá thuộc huyện đánh ông và bố mẹ, vì không thuận cho nó bỏ vợ cả để lấy người khác. Nhưng tòa Nam án tỉnh Phú-thọ xét không đủ chứng cớ thì tha cho tân. Tòa Thượng thẩm y án tha ấy.

Cháu đánh chú. — Vũ-trí-Hón ở làng Tư-yên thuộc phủ Lạng-giang thông dâm với em họ tên là Thị-Kiên. Đêm hôm 17 tháng 7 tây bố cô thị ấy là Vũ-trí Thụ (chú tên Hón) bắt được thì tên Hón đẩy chú ngã ra đấy và đâm đá bị thương rồi chạy. Tòa Nam án tỉnh Bắc-giang phạt tên Hón 1 năm tù. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho tên ấy xuống 3 tháng.

Hỏa quang kiến diện. — Hoàng-Xuân ở làng Trí-lễ, và Bùi-Thuyết tức Bính-Thuyết, Phạm-văn-Đăng ở làng Nam-định thuộc huyện Vũ-tiên bị người làng Trí-lễ tên là Vũ-Lạc thưa rằng đêm hôm 13 tháng 6 tây nhà người ấy mất cướp hiện nhận được là tên ấy ở trong đám cướp. Nhưng tòa Nam án tỉnh Thái-bình xét không đủ chứng cớ nên tha cho bên bị cáo. Bên nguyên đơn chống án. Tòa Thượng-thẩm xét lại, rồi cũng y án tha cho bên bị cáo.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đòi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.



Hễ thấy ghê mình thì dùng ngay một viên thuốc Rascol là khỏi ngay bệnh cúm và bệnh sốt rét rừng.

Ngạch thông phán. — M. Trần-sĩ Miện, thông phán hạng nhất, ở Phú-thọ được phép nghỉ 29 ngày.

Ngạch kiểm lâm — M. Nguyễn-văn-Cậy, lính kiểm lâm hạng sáu, ở Chũ, được nghỉ dưỡng bệnh một tháng.

Ngạch công tác — M. Nguyễn-v-Tu, *chef de chantier* thượng hạng hạng tư, được nghỉ dưỡng bệnh ba tháng.

Bãi trường. — Trường Sư-đẳng Xa-thi, châu Chiêm hóa (Tuyên quang), nay bãi đi.

Lời cảm ơn. — Chẳng may phụ-quân, thân-phụ, nhạc-phụ, nội-ngoại tổ chúng tôi tạ-thế, các quan, các sự, các ông, các bà có lòng mến đi đưa đám, gửi giấy chia buồn và đem đồ phúng, chúng tôi lấy làm cảm động vô cùng. Vậy chúng tôi xin có lời trân-trọng cảm-tạ các quan, các sự, các ông, các bà lắm lắm.

Trong khi tang-gia bối rối, có điều gì sơ xuất, xin các quan, các sự, các ông, các bà tha thứ cho.

Vị-vong-nhân: Công-Nữ Hy-Tố,
Cô-tử: Chữ-quang-Lang,
Chữ quang-Thương,
Chữ-quang-Nhân,
đồng tang gia bái tạ.

Vì bắt bạc ở thành-phố. — Vì ở thành-phố lắm sòng bạc quá, thậm chí nhiều chủ gá sắm hoặc thuê ô-tô đi đến con bạc các tỉnh về Hanoi cho nên sở mật-thám bắt mãi mà không hết. Mới đây quan Đốc-lý-tư có tờ tư cho sở mật-thám có cách hai người trưởng-phố hàng Than và hàng Bè, vì hai phố ấy có sòng bạc mà trưởng [illegible] thâm còn cho đòi các trưởng-phố đến để tìm cách trừng phạt cho tiệt các nhà gá bạc đi.

Ai mất xe đạp. — Ngày 15 Novembre có một người đem cái xe đạp hiệu Alcyon số 504129 đến hiệu Nguyễn-trọng-Phan ở Đáp-cầu chữa, mà từ hôm ấy không thấy đến lấy. Quan Công-sứ Bắc-ninh được tin ấy, nghĩ là xe đạp của ai mất trộm cho nên có thông tư đi các tỉnh xét xem có ai mất xe ấy không.

NAPOLÉON

Phim ảnh cực hay, tuần lễ vừa rồi rạp Cinéma Palace đã chiếu hồi thứ nhất, bắt đầu từ lúc vua Napoléon nhỏ còn đi học đã có tinh rạng khác thường, cho đến lúc 11 năm giờ về sau tình cảnh còn nghèo.

Bắt đầu thứ tư 21 Novembre chiếu nối hồi thứ hai

NAPOLÉON

PHÒNG-THĂM-BỆNH
của quan
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
[illegible] ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ sinh, chữa mắt [illegible]
[illegible] bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY SÁN-CHỨNG: Giá 1 $ 50
Phòng khám bệnh tại ĐƯỜNG GIA LONG, [illegible] số 120

Con nhà ai [illegible] đứa con trai, một đứa tên là [illegible] 8 tuổi và một đứa tên là Sâm chừng 5, 6 tuổi đi lang thang ở ngoài phố, sở Cảnh-sát phải đem giao cho hội Bảo-anh vì nó nói không có cha mẹ hay họ hàng nào nuôi cả.

Nạn xe-điện. — Hồi 11 giờ ngày hôm nay, chuyến xe điện ở Giám chạy lên bờ hồ, khi qua phố hàng Bông trước cửa nhà in Trung-bắc tân văn, xe còn đương chạy, thì có một người đàn ông ở trên xe điện, trạc độ 50 tuổi ăn mặc quê mùa, vội vàng nhảy xuống, chẳng may trượt chân, ngã lăn ra đất, đầu suýt liền vào đường banh xe chạy, Số còn sống sót, nên xe điện mới nghiến cụt một bên tai, sạt một bàn mặt, máu chảy lênh láng. Người ấy ngã xong lại đứng ngay dậy đi được, hiện đã đưa vào nhà thương.

Không biết đi đâu mà vội vàng thế, giá không có cái can đảm nhảy xe điện, đã không đeo tật cụt một bên tai.

Ốm ở nhà la-ga. — Trưa hôm qua hồi 12 giờ 30 có một người đàn-bà tên là Nguyễn-thị-Ngân 40 tuổi quán làng Khê-hồi phủ Thường-tín (Hà-đông) ốm nằm ở phòng lấy vé hạng tư ngoài la-ga thì sở cảnh-sát đã cho đưa vào nhà thương.

Các ngài biết phòng xa là khi có bệnh đến chữa quan đốc tờ [illegible] sẽ được một ông thầy có giá trị, danh tiếng, chuyên môn trông-nom.
Hỏi tại Hàng-giò, 33, Hanoi

Ngài ho du?

Vậy nên lập-tức đến hiệu Bào-chế CHASSAGNE, *Số 59, phố Paul Bert, Hanoi* gần có thứ thuốc chữa khỏi tức-khắc bệnh ho, ho gió, ho lao, vân vân, của ngài.

Nên xem lời cáo-bạch của bản hiệu ở trang thứ tư, nói về thuốc SIROP [illegible]

NHÀ THƯƠNG VÀ NHÀ HỘ SINH
ĐƯỢC NHƯ Ở NHÀ
Phòng khám bệnh
[illegible]
65, phố Tràng-thi và 71, phố Thợ nhuộm
Giây nói số 449, Hanoi

Ở Bắc-kỳ mới có nhà này là một. Bệnh nhân, muốn chữa bệnh gì cũng được, muốn cần phải mổ-xẻ cũng được chắc chắn, muốn đỡ đẻ được cẩn thận tử tế hay là chữa các bệnh về phụ-nhân như hiếm đẻ) hài-nhi cũng được.

Thì nên đến quan Đốc-tờ Biot là thầy thuốc đã kinh-nghiệm lâu năm, lại là tay chuyên-môn khảo-cứu.

Có buồng riêng tử tế để chữa bệnh, buồng có đủ cả máy đèn máy nước. Tiền thuốc và tiền thầy thuốc không phải trả vì đã tính cả vào tiền chữa bệnh và buồng rồi. Có 3 hạng. Trả tiền từng ngày, hay là trả tiền chữa khoán cũng được.

Người nhà đến thăm lúc nào cũng được.

Hằng ngày quan Đốc-tờ đến thăm bệnh nhân luôn luôn.

Lúc nào cũng có bà đỡ tốt-nghiệp có mặt ở đấy luôn.

Khám bệnh hằng ngày từ 8 giờ đến 11 giờ và từ 15 giờ đến 17 giờ — Ai muốn mời đến nhà thăm bệnh cũng được xem xét cẩn-thận.

Muốn hỏi han điều gì, xin cứ mời đến [illegible]

VIỆC BẮC-KỲ

HAI PHONG

Trong các thứ rượu Bia (Bière), không có rượu nào tốt bằng thứ Rượu Bia cờ bạc của Đức, hiệu đầu Hổ (Bière «Tiger Brand»).

Uống không say, rất mát và béo người

Đã uống rượu bia này, không muốn uống các thứ rượu bia khác nữa.

Bán buôn ở sở L'U.C.I.A.

Ở các hiệu Khách có bán lẻ cả.

BẮC-NINH

Bệnh đậu mùa. — Độ này về hạt huyện Quế-dương đã có bệnh đậu mùa, vì vậy nhà thương đã phái người đi trồng đậu cho tất cả nam nữ học-sinh các trường và trẻ con trong hàng tỉnh.

Chẹt người lấy của. — Hồi 2 giờ đêm hôm thứ hai 19 novembre có ba đứa vào bầy cửa nhà Mme Nguyễn-thị-Tiếp ở gần nhà Giây-thép về phố Ninh-xá. Khi chúng mới vào thì đánh người con dâu nhà ấy và phá tủ lấy tiền bạc và đồ nữ trang ước độ 300$, bà Tiếp thấy vậy không dám kêu bèn lên ra cửa sau đi báo cẩm, lính cẩm đến thì chúng đã tẩu thoát rồi.

NAM-ĐỊNH

Lời cảm ơn. — Chẳng may Tiên-quân, Thân phụ, Tổ phụ, Tằng tổ-phụ, Tằng tổ-phụ chúng tôi mất ở Nam-định.

Các quan, các sự, các ông, các bà, đã có lòng mến tiếc, gửi giây thép, thơ và chia buồn, cho lễ viếng và đưa đám ma ngày 15 novembre 1928.

Chúng tôi lấy làm cảm-động, xin có lời chân-trọng cảm ơn các quan, các sự, các ông, các bà vô cùng.

Trong khi tang-gia bối-rối, có điều gì sơ-xuất, xin các sự, các ông, các bà chiếu tình tha-thứ cho.

Vị-vong-nhân: Trần-thị-Hoành.
Cô tử: Trần-hữu-Phương,
Comptable à la Société des Distilleries
Nam-định N. 26
rue des Etats-Unis
Trần-hữu-Miện,
Chargé des Postes et des Télégraphes
Hanoi-gare N. 70
rue des Teinturiers
Hanoi
Đồng-gia bái tạ

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH

Pharmacie Commerciale du Nord-Annam
E. GILLET. Pharmacien, Vinh

Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

TOURANE

Lễ khánh thành của hội Nữ-công. — Hội Đà-thành Nữ công đã làm lễ khánh thành tại nhà tạm thời hội quán, đường Mars-Pourpe, hồi 3 giờ chiều 18 Novembre Số người đến dự lễ tất cả có gần trăm: người tây có quan chánh đốc-lý, ông đốc học trường Pháp-việt, ông *Docteur* thành phố cùng phu nhân. Người Nam có các hội thể dục, các hội khuyến ái, các nhà công thương v.v. Người Trung-hoa có các ông Mã-chín nhà Đông-phương Hối-lý ngân hàng, ấy là quan khách ở bản xứ; còn ở Huế thì có bà Hội-trưởng Nữ-công cùng các viên chức ban trị-sự cũng vào dự lễ.

Khi đông đủ các quan khách, bà Hội-trưởng Vương-khả-Lâm, tức Huỳnh-thị-bảo-Hòa đọc bài diễn thuyết khai mạc bằng quốc-văn khá dài, trước cảm tạ các người đến dự cuộc, sau bày tỏ chủ nghĩa và mục đích sự lập hội v.v.. Rồi đến thư ký là cô Trần-thị-Huyền đọc lại bản dịch bằng pháp văn rất là chảy chuốt, cử tọa vỗ tay hồi lâu.

Kế đến mời các quan khách dùng tiệc trà, trong tiệc dọn toàn các thứ bánh ngọt do các tay hội viên chế ra, đủ các thức cũ lẫn thức mới, xem cũng khéo khéo và công phu lắm.

Đoạn bà hội-trưởng mời quan đốc-lý cùng các quan tây ra ngồi chụp ảnh chung với hội viên để làm kỷ-niệm.

Các quan khách đến dự hội nhiều người đưa lễ đến mừng, hoặc bằng tiền, hoặc bằng trướng đối hay là bằng phẩm vật.

TÒA QUẢN-LÝ TÀI-SẢN

Đến ngày thứ sáu 23 Novembre 1928, hồi tám giờ sáng, tại tòa Quản-lý Tài-sản, số 9, phố Balny, Hanoi.

BÁN ĐẤU GIÁ

những đồ đạc, quần áo thuộc về di sản Pardon kể như sau này:

Đồ bày buồng ăn, tủ gương, mắc áo bằng gỗ lát, giường Hongkong, quạt máy treo trần, quạt máy để đôn ấm chén uống nước chè, đồ ăn bằng sứ, máy lọc nước, đồ nấu bếp, hòm lớn, hòm nhỏ, va-li, quần áo dạ, v.v. — Các thứ đồ này còn mới cả.

Bán tiền ngay, người mua phải chịu 5 % phí tổn ngoài.

7.601

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Bách-tử kim-đan
(百子金丹)

LX

Làm tướng có ngũ-tài và thập-quá
(Thương-tử)

Vua Vũ-vương hỏi Thái-công rằng:
— Ta thử bàn về cái đạo làm tướng thế nào?
Thái-công nói:
— Làm tướng có ngũ-tài (nghĩa là năm điều hay) và thập quá (nghĩa là mười điều lỗ).
Vua Vũ-vương nói:
— Dám hỏi ngũ-tài và thập-quá là những gì?
Thái-công nói:
— Ngũ tài là trí, dũng, nhân, tín, trung. Dũng thì không ai dám phạm; trí thì trong lòng không bối-rối; nhân thì có lòng yêu người; tín thì không nói dối ai; trung thì thờ vua không hai lòng. Còn thập quá là những gì? Một là dũng mà liều chết; hai là tính nóng mà không nghĩ; ba là tham mà hám lợi; bốn là nhân mà không nỡ; năm là trí mà lại nhát; sáu là tin mà quá tin người; bảy là liêm-khiết mà không yêu người; tám là làm việc gì cũng khoan-hoãn; chín là cương-nghị mà có lòng tự-dụng; mười là nhu-nhược mà hay ủy-thác cho người. Dũng mà liều-chết thì người ta có thể dùng mưu-kế mà giết mình được; tính nóng mà không nghĩ thì làm việc gì không thể vững-bền được; tham mà hám lợi thì người ta có thể lấy lợi mà dụ mình được; nhân mà không nỡ thì người ta không biết sợ; trí mà lại nhát thì người ta làm quẫn-nhục được mình; tin mà quá tin người thì người ta có thể lừa dối mình được; liêm-khiết mà không yêu người thì người ta có lòng khinh nhờn; làm việc gì cũng khoan-hoãn thì người ta có thể đánh lén mình được; cương nghị mà có lòng tự dụng thì hay hỏng việc; nhu-nhược mà hay ủy-thác cho người thì người ta có thể làm phản mình được. Bởi thế cho nên việc binh là việc lớn trong nước, nước còn hay mất, quan-hệ ở quan tướng. Quan tướng là cột trụ cho nước, mà tiên-vương vẫn phải lấy làm kính-trọng, thế thì kén chọn quan tướng há chẳng nên xét kỹ lắm ru! Cổ-ngữ có câu rằng: Binh không lưỡng thắng (nghĩa là hai bên cùng được), mà cũng không lưỡng bại (nghĩa là hai bên cùng thua). Binh ra khỏi cõi, chỉ trong mười ngày thì nếu không có nước mất, tất cũng có quân vỡ và tướng chết vậy.
Vua Vũ-vương nói:
— Phải lắm thay!

Biết là lợi thì nên phải dùng
(Hàn-phi-tử)

Ai chém giết quân giặc thì được thưởng, thế mà người ta vẫn lấy cái nết từ-huệ làm cao; ai chiếm-đoạt thành trì thì được phong tước, thế mà người ta vẫn tin những lời liêm khiết làm quí. Sắp sẵn áo giáp bền và đồ binh sắc để phòng khi có hoạn nạn, thế mà người ta vẫn trọng lính, thế mà người ta vẫn quí những kẻ văn-học. Bỏ những dân biết sợ phép thờ người trên, mà nuôi những phường du đãng kiếm-hiệp. Chính-sự như thế thì mong sao cho được phú-cường! Lúc trong nước thái-bình thì nuôi những bọn nho sĩ, đến lúc có hoạn-nạn thì dùng những người giáp-trụ (nghĩa là võ-sĩ đội mũ trụ mặc áo giáp đi đánh giặc), thế thì sở lợi không phải sở dụng, mà sở dụng lại không phải sở-lợi, thành ra những lúc nhàn hạ, công việc trễ nải, mà những dân lười biếng càng ngày càng sinh nhiều, vì thế mà đời sở dĩ loạn vậy.

Kế tung và kế hành đều không nên dùng
(Hàn-phi-tử)

Tô-Tần hợp sáu nước để đánh Tần, thế là kế tung. Kế tung nghĩa là hợp nhiều nước yếu để mà đánh một nước mạnh vậy; Trương-nghi hợp sáu nước đi thờ Tần, thế là kế hành. Kế hành nghĩa là thờ một nước mạnh để đánh các nước yếu vậy. Hai kế ấy đều không phải là cái kế để giữ cho nước nhà được thịnh trị, đều không nên dùng.

Làm tướng quí phải có tài minh-triết
(Bão-phác-tử)

Bão phác-tử nói rằng:
— Dư-hoàng là thứ thuyền tốt để qua sông lớn, mà tay chở thuyền dùng người Bắc-tịch thì thuyền kia cũng phải chìm đắm ở giữa dòng sông; kỳ-ký là thứ ngựa tốt ngày đi nghìn dặm, mà tay dùng ngựa không phải Tạo-phụ thì ngựa kia cũng phải khuỵu ngã ở giữa đường dài; thanh binh là lưỡi gươm sắc sắt đứt được đá, mà tay dùng gươm không phải Vũ-việt thì gươm kia không khéo lại đứt tay mình; đội quân tinh-nhuệ là cái thần-vật để dẹp loạn, mà ông tướng dùng binh không phải là tay minh triết thì lại càng chóng gây nên cái vạ tự giết mình mà thôi.

Ông vua phải trọng quan tướng
(Lưu-tử)

Vận mệnh nước nhà yên hay là nguy, tính-mệnh nhân dân lợi hay là hại, đều quan-hệ ở quan đại-tướng, cho nên quan đại-tướng thụ-phong ở chốn miếu-đường, ông vua cầm cái phủ-việt mà trao tay cho, tức là giao quyền-bính cho quan đại-tướng vậy. Khi quan đại tướng đã thụ-mệnh rồi trong ngày tế cờ xuất quân thì quên cả cha mẹ, trong lúc giống trống vào trận thì quên cả thân mình. Vì thế mà trên không chịu với trời, dưới không chịu chế với đất, phía trước không ai địch nổi, phía sau không phải cố kị gì vậy.

Quan đại-tướng lấy bảo-toàn nước nhà làm trọng lấy trí mưu làm đầu; cho nên làm tướng tất phải hiểu thiên thời, biết địa thế và rõ nhân-mưu. Hiểu thiên-thời là xét cái tinh thất-vĩ, tùy cái tinh ngũ-hành, nghe cái biến bát phong, xem cái tiết ngũ-vân; biết địa thế là suy cái binh thất xá, tìm cái thế cửu-địa; nhân mưu là sửa cái hay ngũ-đức và giữ cái gốc nhị-binh.

Ngũ-đức tức là trí, tín, nhân, dũng, nghiêm; nhị binh tức là thưởng với phạt. Trí để bày mưu, tín để ước thúc, nhân để yêu người, dũng để đánh giặc, nghiêm để trị quân. Thưởng để khuyến người có công, phạt để răn người có lỗi. Xem thế thì biết cái đạo dùng binh, lấy việc chọn tướng làm đầu, mà quan tướng tức là chủ ba quân, ta nên phải kính trọng vậy.

Làm tướng thấy thua mà cố thì tất phải thắng
(Úng-hành-tử)

Người có công thì thường cậy công mà sinh kiêu, kiêu thì tất khinh thường mà hóa thua, bởi thế cho nên Khuất-hà nước Sở đánh được Tùy mà thành thua quân vậy; người có lỗi thì biết hối mà phải cẩn-thận, cẩn thận thì lại cố gắng mà nên công, bởi thế cho nên Tần mục không bỏ mạnh minh mà thành ra thắng được quân Tấn vậy.

(Còn nữa) Nguyễn-đỗ-Mục

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Chiếc áo nhân duyên
(Tiếp theo)

Nguyên Ngô Kiệt trước nhậm huyện Cáo-dương, quan thượng-tư thấy đức tính thanh-liêm, mới tư thăng hàm cho, mà cải bổ đi tri huyện Hợp phố. Đêm ấy Ngô Kiệt thắp đèn tọa đăng xem các đơn kiện, nàng Tam-xảo-nhi (vợ lẽ quan huyện) ngồi ở bên cạnh, cũng cầm các đơn kiện xem, chợt thấy là đơn « Tống-Phúc kêu việc nhân mệnh, kẻ hung thủ tên là La-Đức quê người ở huyện Đông-dương », nghĩ thầm rằng La-Đức chính là Tưởng-hưng-Kha thì xưa ra ngoài buôn bán đổi tên như vậy, nay là đơn này thấy tên La-Đức mà lại quê người ở huyện Đông-dương, chẳng phải Tưởng-hưng-Kha còn là ai nữa. Tưởng đến ân tình vợ chồng cũ, bất giác bật lên khóc to nói với Ngô-Kiệt rằng:

La-Đức là anh ruột tiện thiếp, chẳng may phạm vào việc án mạng, trông ơn phu-quân thương đến tiện thiếp mà cứu cho La-Đức.

Ngô-Kiệt nói:
— Việc quan cứ phép công mà làm, không ai dám vì tình riêng mà bỏ pháp luật. Nếu thật phạm vào việc án mạng, không thể nào khoan dung cho được.

Tam-xảo-nhi lại sụp xuống lạy, ân cần van vỉ xin phu quân tìm cách gỡ tội cho La-Đức.

Sáng hôm sau Ngô-Kiệt sắp ra công đường xử kiện, Tam-xảo-nhi lại cầm lấy tay áo khóc mà nói rằng:
— Nếu phu quân không cứu cho người anh thiếp, thì thiếp không mặt mũi nào sửa túi nâng khăn hầu phu-quân được.

Ngô-Kiệt nói:
— Nàng hãy khoan tâm, để ta sẽ liệu.

Ngô-Kiệt lên công-đường, Tống-phúc khóc mà bẩm rằng:
« Cha chúng con mua ngọc của La-Đức, vì giả rẻ chẳng bán thì chớ, La-Đức lại nỡ đang tay đánh chết, trông ơn quan lớn xử việc án mạng cho khỏi oan ức.

Tưởng-hưng-Kha nói:
— Bẩm quan lớn. Nguyên vì Tống-lão ăn trộm ngọc châu của con, con đòi không giả, vì thế sinh sự rằng co chẳng may Tống-lão trượt chân, ngã lăn xuống đất mà chết, chứ bảo chúng con đánh chết người thì thật là oan.

Tống-Phúc cứ một mực đổ cho La-Đức đánh chết.

Quan huyện nói:
— Nếu đánh chết người thì phải có vết thương, hãy cho đem cái tử thi ấy ra vườn Lộn-chạch để mà khám nghiệm, nếu khám bên ngoài không có thương tích, thì phải cắt thịt ra mà khám vào tận trong cốt.

Tống-Phúc biết rằng thân phụ chết nhưng không bị trọng thương, thấy quan nói khám nghiệm vào tận trong cốt, sợ rằng hại đến thi thể, lại càng thương tâm, liền thụp xuống lạy quan, xin thôi việc khám nghiệm.

Quan huyện nói:
— Nếu không khám nghiệm cho ra thương tích, thì tên hung thủ không khi nào phục tội. Mày đã tình nguyện xin thôi sự khám nghiệm, thì ta không thể nào bắt tội hắn bị được.

Tống-Phúc lễ quan nói rằng:
Trông ơn quan lớn minh đoán cho khỏi oan ức, tiểu nhân lấy làm đội ân vạn bội.

Quan huyện nói:
— Đánh chết là sự giả, mà cãi ngã là sự thực, vậy ta bắt La-Đức phải mặc áo sô, chống gậy để tang Tống-lão, và phải chịu hết cả phí tổn sắm sửa khâm liệm quan quách cùng việc tang lễ. Bên nguyên cáo có phục tình không?

Tống-Phúc lễ tạ, xin tuân theo như lời quan xử.

Tưởng-hưng-Kha thấy quan xử như vậy, lấy làm mừng rỡ lễ tạ mà ra.

Ngô-Kiệt xử kiện đã xong, vào tư thất bảo Tam-xảo-nhi rằng: Ta vì nể có lời nàng nói mà xử việc kiện ấy như thế... như thế....

Tam-xảo-nhi lễ tạ mà nói rằng:
Tiện thiếp cùng với người anh thiếp tương biệt đã lâu, lấy làm nhớ lắm, muốn được anh em lại cùng gặp mặt để hỏi thăm tin tức cha mẹ ở quê nhà có được mạnh khỏe hay không.

Ngô-Kiệt nói:
— Khó gì việc ấy, nhưng nay La-Đức còn phải về lo việc tống táng cho Tống-lão, nay mai ta sẽ đòi y đến đây, để cho nàng tiện hỏi thăm tin nhà.

Cách mấy hôm rồi, Tưởng-hưng-Kha lo việc tang lễ cho Tống Lão đã xong, đến lễ tạ quan huyện. Ngô Kiệt liền gọi vào thư phòng, cho tiểu phu nhân ra tương kiến. Tưởng-hưng-Kha trông thấy Tam-xảo-nhi, hai người cùng bật lên khóc to, tịnh không nói năng một câu nào cả. Ngô-Kiệt đứng ở bên cạnh hỏi rằng:
— Ta xem ý hai người không phải là hai anh em. Sự tình thế nào nói thật cho ta được rõ, bất tất phải khóc như vậy, nếu có sự khó khăn, ta có thể giúp được sẽ hết lòng giúp cho.

Tam-xảo-nhi quỳ xuống thưa rằng:
— Tiện thiếp tội đáng muôn lần chết, chính người này là chồng thiếp khi trước.

Tưởng-hưng-Kha cũng quỳ xuống khóc lóc mà kể lể vợ chồng ân ái, sau vì việc Trần-Thương lập mưu gian quyến rũ nên làm giấy bỏ vợ, nói trong tận cho quan huyện nghe. Nói xong hai người lại cho mộ mà khóc như mưa.

Ngô-Kiệt nghe nói cũng rơi nước mắt động lòng thương mà bảo rằng:
— Hai người đã cùng quyến luyến như thế, lập tức ta cho lại được hoàn tụ. Liền sai gia nhân đem xe loan đưa Tam-xảo-nhi về với Tưởng-hưng-Kha. Lại sai người khiêng mười sáu hòm quần áo đồ đạc của Tam-xảo-nhi đem giả tận nhà Tưởng-hưng-Kha.

Ngô-Kiệt cho Tam-xảo-nhi về với Tưởng-hưng-Kha, thiên hạ ai cũng ngợi khen là người đại đức. Về sau Ngô-Kiệt làm đến Lại-bộ Thượng-thư, lấy vợ bé ở trong kinh, sinh được ba con giai, lớn lên đều làm nên khoa bảng. Ai cũng bảo rằng Ngô-Kiệt làm quan Phúc đức cho nên con cháu hiển vinh.

Lại nói đến Tam-xảo-nhi về nhà chào Hồ-thị, hai người yêu dương như chị em đồng bào, không hề có tiếng đố kị. Nhưng vì Tam-xảo-nhi trước đã mang tiếng bị bỏ rồi, nên nay phải xuống làm vợ lẽ, mà Hồ-thị thì làm vợ cả.

Một hôm ba vợ chồng nhà Tưởng-hưng-Kha rủ nhau đi lễ chùa Hương tích, đi qua một quãng đường rừng, chợt gặp Tiết-bà cũng đi lễ chùa vừa ra đến đấy. Tưởng-hưng-Kha cùng Tam-xảo-nhi đều oán hận Tiết-bà xưa kia dùng thuốc mê bùa yêu làm hại, nên quay mặt không chào. Không ngờ vừa mới đi qua cách nhau được vài bước, bỗng nghe thấy người đằng sau kêu to một tiếng rất là ghê sợ, ba vợ chồng nhà Tưởng-hưng-Kha đều giật mình ngảnh cổ lại trông, thì thấy con mãnh-hổ đã đến lấy gáy Tiết-bà tha vào rừng mà chạy như bay.

Thạch-bằng dịch thuật

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt-báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho; nếu không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán đồ-khác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn-báo, bản-quán xin tính rút xuống 0 p. 08 một dòng.

B. Q.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một khu đất 200 thước vuông tây ở phố Bạch-mai giá rất rẻ.
Hỏi M. Nguyễn-văn-Toàn 58 phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.74.

Xe ô-tô
(Automobiles)

Bán giá vất đi 1000$ xe ô-tô hảo hạng « de Dion Bouton » 8 mã-lực, kiểu mới, chạy nhanh 80 km, một giờ, 7 lít xăng, 100 km 4 chỗ ngồi, sơn mới, điện mới, rất nhiều đồ phụ. Hỏi tại: M. Francony, 45, đường Gia-long, Hanoi, về buổi trưa. 7.558

Muốn bán xe ô-tô « Lorraine Dietrich 10+12 mã-lực. Kiểu 1925 — 7 chỗ ngồi đủ các đồ phụ -- Giá mặc-cả -- Hỏi tại nhà báo. 7.577

BÁN: Xe ô-tô hòm 4 chỗ ngồi, « Peugeot » 11 mã lực giá 20 000f.
Xe kiểu du lịch « Chenard Walker » 4 chỗ ngồi giá 10 000f.
Hỏi tại 130, đường Quan-thánh, Hanoi. 75 91

Muốn bán xe ô-tô du-lịch «Renault» 10 mã lực kiểu năm 1925, số T. 4649 mới sửa sang lại. Hòm điện mới. Còn sáu tháng bảo hiểm nữa. Giá 1.250$.
Hỏi tại: 39, đường Quan-thánh 7597

Xe-đạp, xe mô-tô
(Vélos, motos)

VÌ KHÔNG MUỐN DÙNG NỮA
Xe đạp Peugeot mới dùng được ít lâu, muốn bán lại. Hỏi tại: số 68, Rue Jules Ferry. 7.

Lạc con
Mục này đăng không lấy tiền.
(Enfants égarés)

AI BIẾT BẢO DÙM

Tôi có một người chồng tên là Vũ-văn-Chúc nguyên quán ở Phú-lộc, tổng Văn-thái, huyện Cẩm-giàng, tỉnh Hải-dương năm nay 46 tuổi, người đen, sói trán, trên đỉnh đầu không có tóc, môi trên có sẹo, có tính điên, ngày hôm mồng hai tháng tám ta đi ra Hanoi, rồi không thấy về, tôi đã đi tìm mọi nơi không thấy. Vậy ông bà nào thấy hình giạng người như thế ở đâu, xin làm ơn giữ lại cho, hoặc giao đưa đến tận nhà tôi ở làng Hòa-mạc, tổng Trác-bút, huyện Duy-tiên, tỉnh Hà-nam, sẽ xin chịu tiền lộ phí và hậu tạ. Ông bà nào ở xa thấy người như thế cũng xin làm ơn gửi thư cho biết để tôi đến đón về xin cảm ơn vạn bội.
Phạm-thị-Ninh
Ở làng Hòa-mạc, tổng Trác-bút, huyện Duy-tiên, (Hanam)
7.574

Lặt vặt
(Divers)

CÁO-BẠCH

Hà đông, ngày 8-11 1928

Thưa cùng các ông, các bà thập phương. Bản tự Nguyễn thị Khái và làng chúng tôi, có nhiều ngôi mả lâu năm ở ruộng cạnh chùa Mỹ quang xã Mỹ đức tổng Vĩnh an huyện Hoàn long, mà không thấy ai thăm viếng gì đến, nên bản-tự và dân chúng tôi đã xin phép quan bản tỉnh cho cất vào nội địa. Nay chúng tôi xin đăng báo trong ba tháng nếu ông bà nào có mồ mả ở chỗ ấy, xin đến tại chùa Mỹ quang lấy thẻ mà cầm nhận; không có hết hạn là ba tháng bản-tự xin cất làm phúc vào nội-địa.

7 585 *Bản-tự: Ng-thị-Khái*

Số 143

Nhi-nữ anh-hùng

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Kim-phượng lại nói tiếp rằng:
Chúng con có hỏi lại thì chồng con nó nói rằng: Trong khoảng một năm, trừ việc phải hầu hạ cha mẹ, còn đối với hai mợ hãy xếp tình chăn gối lại, các việc ăn uống thù tiếp ở bên ngoài cũng đều từ chối, để lấy thì giờ học tập, quyết lấy được cử nhân tiến sĩ, để cho cha mẹ được vui lòng.

Lão gia nghe nói cười nhạt mà nói rằng:
Ngọc-cách nó có được cái sức học và phúc phận thế nào, mà dám nói ngông cuồng như thế?

Thái-thái nói:
Con nó lớn lên, chí đang hăng hái, ông chớ làm cho con nó phải nhụt đi.

Ngọc phượng lại nói:
Chồng con lại có dặn là từ rày ở luôn trong thư phòng, hết thảy các việc trong nhà, đều giao cho hai chị em con phải trông nom, chớ làm điều gì để trái ý cha mẹ, và cha mẹ có gọi đến thì không nên câu nệ, phải vào gọi ngay, vậy bây giờ phụ thân muốn truyền bảo câu gì, để con xin vào gọi.

Lão gia nghe nói biết là công tử không những là không ham về đường tình dục, lại biết rõ được cái khổ tâm của mình, lấy làm mừng quá, liền nói rằng:
Ta không ngờ Ngọc-cách lại có chí như thế. Lão gia nói rồi liền quay lại bảo thái-thái rằng:
Con ta ngày nay nó biết cố chí học tập như thế, tôi với bà sẽ được yên lòng.

Lúc ấy *An* công tử ở trong thư phòng, nghe nói lão gia gọi, liền vội vàng chạy lên hầu, lão gia liền bảo rằng:
Ta định gọi con lên bảo phải học tập để kịp ngày hương thí sang năm, vừa rồi thấy hai vợ con nói là con đã tự biết lo thân, như vậy càng hay lắm, nhưng còn cách học thì con sẽ định ra làm sao?

Công-tử nói:
Mỗi ngày trước hết con đọc mấy thiên văn chương của cổ nhân, rồi con tự làm ra mấy thiên văn chương của mình, và lại bớt ít thì giờ để tập chữ.

An lão gia nói:
Học để đi thi, thì học như thế là phải rồi, nhưng đó chỉ là cái đường tắt để cướp lấy công danh, còn như muốn nên người hữu dụng cho nhà nước mai sau, tất kinh nghĩa phải cho tinh, sử học phải cho tỏ, kinh nghĩa có tinh thì mới nhận ra được nghĩa lý của thánh hiền để làm phương châm xử thế, sử học có kĩ thì mới biết rõ được sự nghiệp của cổ nhân, để làm khuôn mẫu lập thân; nếu kinh nghĩa không tinh, sử học không kĩ, thì dù văn chương có hay như hoa thêu gấm dệt, chữ viết có đẹp rồng múa phượng bay, cũng chỉ là cái học không có gốc rễ, khôn dùng gì được cho đời, điều thiết yếu đó, con cần phải nên nhớ kĩ mới được. Vậy ta hẹn cho con trong hai mươi ngày, bắt đầu từ ngày mai trở đi, con phải đem mười hai sách kinh và hai bộ Luận-Mạnh học cho thuộc, bất kỳ ta gọi ra đọc, cho cả hai vợ con đứng nghe, nếu không thuộc thì xấu mặt lắm.

Công tử xin vâng lời, rồi quay ra lại đi xuống thư phòng, lão gia liền ngoảnh lại bảo thái-thái rằng:
Việc công danh của *Ngọc cách* thực là việc quan tâm thứ nhất của tôi, còn việc thứ hai là lo tính sự làm ăn ở trong nhà, nhà ta đầu không được thừa thãi cho lắm, nhưng cần kiệm ra cũng được ấm no, chỉ vì tôi tự nhiên cao hứng đi làm quan, suýt nữa đến nhà tan người mất, cũng may nhờ được tổ tiên phù hộ, vừa khỏi họa lại được phúc thêm, nếu nay lại còn dấn thân vào chốn quan trường, thì không khác gì đem thân vào cạm. Nhưng tôi không ra làm quan nữa, mà từ đây về đường gia kế cũng nên sớm liệu mới nên, hiềm nỗi tôi không quen việc kinh doanh, bấy lâu chỉ nhờ được tay bà cán đáng. Tôi tưởng cái đạo làm ra của, không ngoài mấy điều thánh nhân đã dạy là sinh nhiều, ăn ít, làm gấp dùng vừa, vậy bây giờ nên thải bớt những đứa người nhà không dùng được việc, và bớt những sự ăn tiêu phù phí đi, còn tôi với bà thì nên cơm rau áo vải, lấy nết thanh đạm là hơn, vì có thế mới giữ lâu bền được, nhân thể bây giờ nhàn rỗi, lại có cả hai con dâu ở đây, chi bằng ta sẽ bàn định cách làm ăn, rồi cùng nhau quyết định.

An thái thái nói:
Việc ấy tôi nghĩ đến đã lâu, hôm trước thấy *Ngọc cách* nói là hai vợ nó đã có bàn tính đến, nay lại thấy ông nói, thực là hợp với ý tôi.

An lão gia liền bảo hai con dâu rằng:
Nếu vậy thì hay lắm, vậy ta cho phép hai con ngồi xuống, chỉ hai con định như thế nào, nên bày tỏ để cha mẹ cùng nghe.

Ngọc-phượng nói:
Cha mẹ đã hỏi, con xin giải bày, con mới về, việc trong nhà chưa được rõ. Nhưng con có hỏi ra bao nhiêu ruộng đất ở trong trang viên, đều là của nhà ta cả, vậy mà mỗi năm chỉ thu được hơn hai trăm lạng bạc thuế, xét ra bị họ tiền đầu lẫn đuôi mất cả, mỗi ngày mỗi bao hụt đi, bây giờ phải tra xét thế nào cho rõ, rồi sẽ tính.

Lão gia nói:
Con không nói ra, thì thực không bao giờ cha nghĩ đến, cái trang viên ấy là do ông tổ lập ra từ khi theo đức tiên-đế vào cửa quan, dẫu đã lâu năm, nhưng còn văn khế làm bằng cớ.

Hà-ngọc phượng nói:
Nếu có văn khế, thì xin cứ chiếu đó mà cầm lại giới hạn cả của mình, chắc không kẻ nào dám mạo nhận nữa. Hễ tra xét ra được hết rồi, nàng em con đây vốn sinh trưởng ở nhà làm ruộng, chị em con xin đứng ra để trông coi công việc nông tang, về phần con dẫu không được thành thuộc, nhưng khi còn ở núi Thanh-vân, ngày ngày hỏi chuyện bọn điền phu già-lão, cũng hơi biết được một đôi điều.

Lão gia và thái thái nghe nói đều lấy làm vui vẻ lắm và nói rằng:
Nếu hai con cán đáng được như thế, thực là phúc cho nhà họ *An* ta lắm, vậy từ đây công việc trong nhà, cha mẹ giao cả cho hai con, cha đây thì ngày ngày xem sách và trông nom sự học tập cho *Ngọc-cách*, nếu có thì giờ nhàn rỗi ... đi ngao du chốn lâm tuyền, lấy câu thơ chén rượu để di dưỡng tính tình, còn mẹ con thì yên phận bà già, gián nhàn bình, thỉnh thoảng đi trông nom đỡ các công việc, cho bõ cái công phu lo liệu khó nhọc trong mấy mươi năm giời;

Hai mẹ chồng và hai con dâu lại cùng nhau bàn bạc mọi việc đến nửa ngày mới thôi. Từ hôm sau trở đi, hai người con dâu chia việc nhau, *Ngọc phượng* thì trông nom việc ăn, *Kim phượng* thì trông nom việc cơm nước, *Ngọc phượng* liền tự đem văn khế cùng mấy tên người nhà ra ngoài trang viên, chiếu theo giới hạn đã nói ở trong, cầm lại được hết số ruộng đất cũ, những kẻ trước kia tham tâm xâm chiếm, thấy nàng xử lý rất sinh sôi, đều phải giả lại hết cả. Khi nàng đã lấy lại được hết ruộng đất rồi, liền cùng ông bà họ *Trương* bàn việc cày cấy giống giọt, cùng *Kim phượng* đều tỏ ra cái tài nội trợ rất giỏi, *An* lão gia và thái-thái lại càng lấy làm vui lòng...

(Còn nữa)

Zadig ou la Destinée

VOLTAIRE

(Suite)

... Voilà donc de quoi dépendent les destins des hommes! Mais, ajouta-t-il, un bonheur si étrange sera peut être bientôt évanoui ». Le perroquet répondit : « Oui ». Ce mot frappa Zadig ; cependant, comme il était bon physicien et qu'il ne croyait pas que les perroquets fussent prophètes, il se rassura bientôt, et se mit à exercer son ministère de son mieux.

Il fit sentir à tout le monde le pouvoir sacré des lois, et ne fit sentir à personne le poids de sa dignité. Il ne gêna point les voix du divan, et chaque vizir pouvait avoir un avis sans lui déplaire. Quand il jugeait une affaire, ce n'était pas lui qui jugeait, c'était la loi ; mais, quand elle était trop sévère, il la tempérait, et, quand on manquait de lois, son équité en faisait qu'on aurait prises pour celles de Zoroastre.

C'est de lui que les nations tiennent ce grand principe : qu'il vaut mieux hasarder de sauver un coupable que de condamner un innocent. Il croyait que les lois étaient faites pour secourir les citoyens autant que pour les intimider. Son principal talent était de démêler la vérité, que tous les hommes cherchent à obscurcir.

Dès les premiers jours de son administration il mit ce grand talent en usage. Un fameux négociant de Babylone était mort aux Indes ; il avait fait ses héritiers ses deux fils par portions égales, après avoir marié leur sœur, et il laissait un présent de trente mille pièces d'or à celui de ses deux fils qui serait jugé l'aimer davantage. L'aîné lui bâtit un tombeau, le second augmenta d'une partie de son héritage la dot de sa sœur ; chacun disait : « C'est l'aîné qui aime le mieux son père ; le cadet aime mieux sa sœur ; c'est à l'aîné qu'appartiennent les trente mille pièces ».

Zadig les fit venir tous deux l'un après l'autre. Il dit à l'aîné : « Votre père n'est point mort, il est guéri de sa dernière maladie, il revient à Babylone. — Dieu en soit loué, répondit le jeune homme ; mais voilà un tombeau qui m'a coûté bien cher » ! Zadig dit ensuite la même chose au cadet. « Dieu soit loué, répondit-il, je vais rendre à mon père tout ce que j'ai ; mais je voudrais qu'il laissât à ma sœur ce que je lui ai donné. — Vous ne rendrez rien, dit Zadig, et vous aurez les trente mille pièces : c'est vous qui aimez le mieux votre père ».

Une fille fort riche avait fait une promesse de mariage à deux mages, et, après avoir reçu quelques mois des instructions de l'un et de l'autre, elle se trouva grosse. Ils voulaient tous deux l'épouser. « Je prendrai pour mon mari, dit-elle, celui des deux qui m'a mise en état de donner un citoyen à l'empire. — C'est moi qui ai fait cette bonne œuvre, dit l'un. — C'est moi qui ai eu cet avantage, dit l'autre. — Eh bien ! répondit-elle, je reconnais pour père de l'enfant celui des deux qui lui pourra donner la meilleure éducation ». Elle accoucha d'un fils. Chacun des mages veut l'élever. La cause est portée devant Zadig. Il fait venir les deux mages. « Qu'enseigneras-tu à ton pupille ? dit-il au premier. — Je lui apprendrai, dit le docteur, les huit parties d'oraison, la dialectique, l'astrologie, la démonomanie, ce que c'est que la substance et l'accident, l'abstrait et le concret, les monades et l'harmonie préétablie. — Moi, dit le second, je tâcherai de le rendre juste et digne d'avoir des amis ». Zadig prononça : « Que tu sois son père ou non, tu épouseras sa mère ».

CHAPITRE VII

Les Disputes et les Audiences.

C'est ainsi qu'il montrait tous les jours la subtilité de son génie et la bonté de son âme ; on l'admirait, et cependant on l'aimait. Il passait pour le plus fortuné de tous les hommes ; tout l'empire était rempli de son nom ; toutes les femmes le lorgnaient ; tous les citoyens célébraient sa justice ; les savants le regardaient comme leur oracle ; les prêtres mêmes avouaient qu'il en savait plus que le vieux archimage Yébor. On était bien loin alors de lui faire des procès sur les griffons ; on ne croyait que ce qui lui semblait croyable.

Il y avait une grande querelle dans Babylone, qui durait depuis quinze cents années, et qui partageait l'empire en deux sectes opiniâtres : l'une prétendait qu'il ne fallait jamais entrer dans le temple de Mithras que du pied gauche ; l'autre avait cette coutume en abomination, et n'entrait jamais que du pied droit. On attendait le jour de la fête solennelle du feu sacré pour savoir quelle secte serait favorisée par Zadig. L'univers avait les yeux sur ses deux pieds, et toute la ville était en agitation et en suspens. Zadig entra dans le temple en sautant à pieds joints, et il prouva ensuite, par un discours éloquent, que le Dieu du ciel et de la terre, qui n'a acception de personne, ne fait plus de cas de la jambe gauche que de la jambe droite.

(A suivre)

Chuyện chàng Gia-Địch

(tức là câu chuyện về số mệnh)

NGUYỄN-VĂN-HIẾU dịch

(Tiếp theo)

... Ấy đó, số phận loài người là do thế mà nên đó ! — Chàng lại nói thêm rằng : Nhưng cái hạnh-phúc kỳ khôi này có lẽ cũng chẳng bao lâu mà tiêu-diệt mất thôi. « Con vẹt trả lời : « Phải. » Gia-địch nghe thấy tiếng ấy lấy làm ngạc-nhiên, song vì chàng là một tay khoa vật-lý và không tin rằng giống vẹt lại biết tiên-tri, nên chàng cũng không lo ngại gì cả, và chuyên tâm hết sức lo việc triều-đình.

Chàng làm cho mọi người đều biết cái thế lực bất khả xâm phạm của luật pháp, nhưng không để cho ai phải vì cái quyền thế của chàng mà có điều khó chịu. Mỗi khi có hội-đồng các quan thượng-thư thì chàng không có ngăn trở cấm đoán chi cả, ai có ý kiến gì cũng được tỏ bày, chàng không lấy thế làm mích lòng trái ý. Khi chàng xử một việc gì thì không phải là chàng kết án ; nhưng khi nào pháp-luật quá nghiệt thì chàng lại làm cho nhẹ bớt đi ; và khi nào lỡ không có luật định trước thì chàng lại lấy lòng công bình mà soạn ra luật mới rất là khôn khéo, đến nỗi người ta phải tưởng là luật pháp của đức Du-lộ-át đã đặt ra.

Chàng đã khiến cho các nước phải công-nhận cái điều luật sau này : thà rằng liều cứu mạng một tên tội-phạm còn hơn là kết án oan một người vô-tội. Chàng cho là luật-pháp làm ra vừa để cứu dân vừa để dọa dân cho khỏi phạm tội. Cái biệt tài của chàng là khéo tìm ra chân-lý mà mọi người ai nấy chỉ tìm cách làm cho mờ ám đi thôi.

Chàng mới bắt đầu cầm quyền trị nước thì chàng liền đem cái biệt tài ấy ra ứng dụng ngay. Có một nhà đại-thương thành Ba-by-luân chẳng may chết ở bên Ấn-độ ; người ấy khi đã gả chồng cho con gái rồi có làm sẵn chúc thư để của cho hai con trai, mỗi đứa một phần đều nhau ; nhưng lại để riêng ra ba vạn đồng tiền vàng và dặn rằng, trong hai đứa con trai xét ra đứa nào có lòng thương cha hơn thì sẽ cho món tiền ấy. Cậu con cả thì xây mộ cho cha, cậu thứ hai thì lấy một phần gia tài của mình được hưởng mà cho thêm chị làm của hồi môn. Ai nấy đều bảo rằng : « Cậu con cả yêu cha hơn, cậu con thứ yêu chị hơn, vậy người con cả được cái món ba vạn đồng tiền ấy. »

Gia-địch liền cho đòi cả hai cậu, mỗi cậu đến một lúc. Chàng bảo người con trưởng rằng : « Cha cậu không chết đâu, ông cụ chỉ ốm thôi nhưng đã khỏi rồi và nay mới về đến Ba-by-luân đấy — Cậu cả trả lời : Cảm tạ trời phật, phúc biết chừng nào ! Nhưng tiếc thay cái mộ đã xây mất bao nhiêu tiền, nay thành ra vô dụng ! » — Gia-địch lại nói như thế với người con thứ, thì cậu này trả lời rằng : « Ơn trời phù hộ, thật là may quá ! Tôi sẽ xin hoàn lại cha tôi tất cả cơ nghiệp của tôi, nhưng tôi ước gì cha tôi cứ để cho chị tôi một số tiền mà tôi đã biếu chị ấy. — Gia-địch nói : Cậu không phải hoàn lại chi cả, và cậu lại được cái món tiền ba vạn đồng nữa, vì cậu thực lòng thương cha hơn là anh cậu. »

Có một cô thiếu nữ giàu có lắm đã hứa lấy hai vị đạo-sư. Hai vị thay nhau đến dạy cô được vài tháng thì cô ả thành ra to bụng. Cả hai cùng muốn lấy cô, cô bèn nói rằng : « Người nào đã làm cho tôi sắp hiến cho nước một xuất đinh thì tôi lấy người ấy làm chồng. — Một vị liền nói : Ấy chính tôi đã làm cái việc tốt lành ấy. — Vị kia cũng nói : Ấy chính tôi đã được cái danh dự ấy — Cô ả liền trả lời : Thế ư ! Nếu vậy thì vị nào sau này có thể dạy dỗ cho con tôi nên người thì tôi sẽ nhận vị ấy là cha nó. » Sau cô ả đẻ ra một đứa con trai. Hai vị đạo-sư vị nào cũng muốn đem về nuôi dạy. Việc đó thưa đến Gia-địch : Chàng liền cho đòi cả hai vị đạo-sư đến mà hỏi người thứ nhất rằng : « Ngươi định sẽ dạy con ngươi học những gì ? — Vị này đáp : Tôi sẽ dạy cho nó biết tám mối điển-văn, biết khoa biện-bạch lý sự, biết phép xem số tử vi, biết việc ma triêu quỉ ám, biết thế nào là chất bản tính, biết thế nào là sự bất kỳ, biết thế nào là vật vô-hình, biết thế nào là vật hữu-sắc, biết thế nào là những chất đơn bất khả phân-ly, biết thế nào là cái thuyết tiên-thành hòa-hợp. — Vị thứ hai đáp rằng : Tôi đây thì tôi chỉ có sức dạy sao cho nó thành người công bình chính trực và cố được nhiều bằng hữu mà thôi. » Gia-địch liền xử ngay rằng : « Dù ngươi có phải là cha nó hay không, ngươi cũng được phép lấy mẹ nó về làm vợ. »

HỒI THỨ VII

Những cuộc tranh luận và những ngày tiếp khách

Ngày nào Gia-địch cũng tỏ cho dân-sự được rõ cái tài tinh-vi sáng suốt và cái lòng phúc hậu nhân từ, nên ai nấy đều có lòng kính-phục yêu vì chàng lắm. Ai cũng bảo chàng là người sung sướng nhất đời ; tên chàng lừng lẫy khắp nước ; bao nhiêu phụ-nữ thấy chàng là liếc mắt đưa tình, tỏ ý thèm thuồng ao ước ; toàn dân đều ca-tụng cái lòng công-minh chính trực của chàng ; các nhà bác-học đều coi chàng như một bậc thánh nhân, nói gì cũng phục ; cả đến các nhà giáo sĩ cũng phải thú-nhận rằng chàng học thức rộng hơn là lão đại giáo-chủ Gia-bô. Bấy giờ không còn ai nghĩ đến chuyện kiện chàng về giống kỳ-lân nữa, chàng tin gì là ai nấy cũng tin theo.

Hồi đó trong thành Ba-by-luân đang có một cuộc đại tranh-luận, kéo dài đã một nghìn năm trăm năm mà vẫn chưa liễu-kết, và làm cho trong nước chia thành hai phái phản đối nhau rất là kịch-liệt, không phái nào nhường nhịn phái nào. Một phái thì bảo là hễ vào đền thờ đức Mi-tạc (là danh hiệu thần Thái-dương và thần lửa của người Ba-tư cổ thời sùng bái), bao giờ cũng phải bước chân trái vào trước ; phái kia thì cho tục ấy là khả ố và khi vào đền bao giờ cũng bước chân phải vào trước. Khi đó ai nấy đều đợi đến ngày mở hội làm lễ lửa thần để xem phái nào được, Gia-địch có lòng bênh vực tin ai. Tất cả hoàn cầu đều để mắt nhìn vào chân chàng, và khắp trong thành đều nôn nao vì không biết chắc rằng việc sẽ kết liễu thế nào. Lúc vào đền, Gia-địch chụm cả hai chân mà nhảy vào, rồi chàng đọc một bài diễn-thuyết hùng hồn để tỏ cho ai nấy hiểu rằng đấng tạo-thiên lập-địa không bao giờ thiên vị ai cả, và coi chân trái cũng như chân phải, chớ không có ăn kém bên hơn.

(Còn nữa)

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Dược tính

(Tiếp theo)

Đồng lục (銅綠)

Tính chất khí vị

Đồng lục là dỉ xanh đồng, nhân dây đồm có vị chua vị mặn, mà sinh ra đồng lục tính bẩm thuần âm, chất rất độc.

Công dụng

Đồng lục cũng chữa khỏi nhiều bệnh, nhưng chất nó rất độc, nếu chế luyện không đúng phép mà ngộ dụng thì quan gia, cho nên cổ nhân thường dùng làm thuốc ngoại để chữ không hòa tễ.

Hậu tí (tan cuống họng) khẩu sang (miệng lở) thì dùng làm thuốc thổi, đau mắt gió thì dùng làm thuốc cho, đứt chân đứt tay thì dùng làm thuốc đắp, công hiệu rất linh nghiệm.

Lời dặn. — Cứ như nguyên văn, thì không có chất độc, nhưng dịch giả thiết nghĩ rằng : ngũ kim không gì độc bằng chất đồng, nếu phương chỉ dỉ đồng, thì cũng độc lắm, tức như sách tây dậy cũng cho dỉ xanh đồng là độc, hoặc giả chữ vô độc ở nguyên văn in nhầm đó chăng, chữ rày sai thì quan hệ lắm, cho nên dịch giả không theo.

Nếu chữ vô độc là phải, mà nhận lầm là hữu độc, thì quá lắm cũng chẳng hề chi, hoặc chữ vô độc là sai mà nệ theo sách, thì giết hại người đời, xin các nhà tham lượng.

Tự nhiên đồng (自然銅)

Tính chất khí vị

Núi nào có mỏ đồng thì có tự nhiên đồng, hình dạng hoặc vuông hoặc tròn, sắc cũng nhấp nhánh xanh xanh vàng vàng như đồng, mà vốn không phải lấy ở mỏ lên.

Công dụng

Tự nhiên đồng chủ hành huyết, hài nâng tục cân (nối gân), tiếp cốt (chắp xương), nội âm hoặc ngoại đồ thần hiệu.

Đàn bà sản hậu huyết hôn vì tà, thì dùng cũng mài rượu uống, vấp ngã đứt xát, thì hỏa đoán chế dấm mấy lần nghiền nhỏ, thủy phi, (bỏ lẫn với nước rồi đun cho cạn), cùng đương-qui một dược tán mạt hòa rượu uống, nhưng trúng bệnh thì thôi, không nên quá tễ, vì kim hỏa đại độc, tất hao chân nguyên.

Phụ lục. — Xưa kia có người lấy tự nhiên đồng tán mạt luyện với mồi cho con chim gẫy cánh ăn, sau chim bay mất, nhân suy biết rằng tự nhiên đồng là một vị thuốc chắp xương rất linh nghiệm.

Lời dặn. — Đàn bà sản hậu khí huyết đã hao tổn, mà lại dùng kim thạch được liệu, tưởng chả lấy gì làm ổn đáng cho lắm, vậy có dùng, phải nghĩ đi nghĩ lại rõ cẩn thận chớ nên xuất lược.

Cổ văn tiền (古文錢)

Tính chất khí vị

Cổ văn tiền là đồng kinh hỏa hóa, vị tân khí lương, không có chất độc.

Công dụng

Cổ văn tiền chế dụng, nó thẳng tới ngay xuống hạ tiêu, chủ thanh nhiệt tan kết, hỏa đoán chế nước muối, thần trị bệnh ngũ lâm, bệnh tâm phúc thống, bệnh đau mắt kéo màng, hỏa đoán chế dấm, thần trị bệnh nguyệt sách (thấy tin bế tuyệt) và sản nan, như hành sinh nghịch sinh (đẻ khó ngược, chả hạn).

Bằng sa (硼砂)

Tính chất khí vị

Bằng sa cũng có gọi là Bồng-sa, nó cũng là loài lỗ sa mà khác giống, thể chất nó cũng như tiêu-thạch, sắc trắng, vị khổ đới tân kiêm hàm, khí noãn, không có chất độc.

Công dụng

Bằng-sa không hòa tễ, chỉ làm thuốc ngoại để thổi, bệnh hầu tí (sưng cổ họng), khẩu sang (miệng lở), nhà ngoại khoa thường dùng bằng sa tán đồ vào chỗ bị thương rất hiệu.

Lỗ sa (硇砂)

Tính chất khí vị

Lỗ sa là dịch khí mỏ muối ngưng kết lại mà thành ra, tên riêng cũng có gọi là địch diêm, cũng có gọi là bắc đình sa, cũng có gọi là khí sa, cũng có gọi là thần sát tướng quân sa, vị sạ hàm, sạ khổ sạ tân, khí sạ ôn, chất sạ độc, tính sạ mãnh liệt, năm loài kim tám giống đá cũng nó hợp chế (đã một chỗ) cũng phải tiêu tan, nhất là các phẩm thực (rau sống, thịt trâu) mà hợp chế với nó càng chóng dữ lắm, nội kinh đã có nói : « lỗ sa uống vào trong bụng người ta, thì bao nhiêu tạng phủ hóa ra huyết cả »

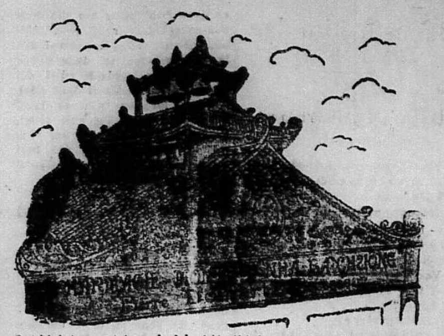
Công dụng

Lỗ sa chủ hóa cuống đàm, (đàm rắc) tiêu tức nhục (thịt mọc trong mũi hoặc bìu thịt), lạn tử thai, công dụng rất linh nghiệm, nhưng cốt phải biết phép chế luyện, ra thì quan gia.

Phép chế. — Thủy phi, lỗ sa cho lẫn với nước cam-thảo dùng vân hỏa (đốt bằng than) ngao tiêu, nước cạn hết, thì chứa lỗ sa trong cái lọ sành chưng cách thủy một ngày cho tiết bớt độc.

Lời dặn. — Nếu trúng lỗ sa độc lập tức dùng đậu xanh tán sống hòa với nước lã, gạn uống mới có thể giải trừ được.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh



Qui-khách mua hàng của bản hiệu thì được hưởng đủ các lợi quyền:
1° Bản-hiệu bán hàng rất chiều khách và rất chung-thành với khách.
2° Bản hiệu gửi hàng đi rất chóng và hàng gói ghém rất cẩn-thận.

Những điều biện luận về vấn đề thành bại của chủ nghĩa dân trị ngày nay

Gần đây ở châu Âu từ sau khi cái chế độ « độc tài » (1) thịnh hành, thì cái vấn-đề thành bại của lối chính-trị theo chủ-nghĩa dân trị, ai nấy đều lấy làm chú ý đến. Trong một cuốn tạp-chí *Hiện đại sử liệu* của người Mỹ mới đây có đăng bốn bài nói về cái vấn-đề ấy, hai bài trước là của phế đế là Uy-liêm đệ nhị nước Đức và quan thủ-tướng nước Ý bây giờ là ông Mussolini, thì phản đối cái chủ-nghĩa dân trị ; hai bài sau là của một vị quan tỉnh trưởng và một vị giáo thụ nước Mỹ thì binh vực cái chủ nghĩa dân trị. Mỗi người có ý kiến riêng, đều có cái giá-trị đáng cho ta nghiên cứu. Vậy xin theo như báo Tân đã dịch đăng ra sau đây để hiến một đôi cái tài liệu về sự nghiên-cứu cái vấn đề ấy vậy.

I Cái lối chính trị đại nghị phải phá sản

(Ý kiến của vua Uy-liêm)

Cái lối chánh-trị đại nghị nay người ta đã mất cái lòng tin ngưỡng rồi, vậy thì cái lối chính-trị ấy rất là hủ bại. Cái lối chánh trị quân-chủ, vì chỉ ở một người, nên người ấy có cái sức phân giải được mọi lẽ, mà quần-chúng thì không có cái sức ấy. Quân-chủ là do một người chịu trách nhiệm mà nước dân chủ thì vì chánh quyền chia tan ra, nên về phần thực tế thì không khác gì là không có ai chịu trách nhiệm.

Ta đây sở dĩ phải thoái-vị là vì ta không nỡ dùng cái thủ đoạn tàn khốc để giữ toàn lấy cái ngôi vua của ta ; hiện nay Chánh-phủ dân-chủ nước Đức, dù cái thủ đoạn nghiêm lệ để bảo hộ cái danh nghĩa của Chánh-phủ ấy, so với trước kia các vua dùng cái pháp luật tôn-nghiêm để giữ mình lại còn nghiêm lệ hơn. Không nói đâu xa, chỉ cứ xem cái tình hình thế-giới bây giờ, thì biết cái chủ-nghĩa dân-trị đã suy rồi vậy.

Cái danh từ « chủ-nghĩa dân-trị » có thể như một cái bình rượu, ở trong bất cứ là đựng rượu gì, đều có thể cho người ta uống được cả. Vì ai cũng có thể uống được rượu, mà rượu thì cái tính kích thích, nên ai uống vào là đều thấy nóng bức, mà uống nhiều vào thì tất là say.

Hiện giờ ở Âu-châu đã có hai phần ba là không thấy chủ nghĩa dân-trị rồi, ông Mussolini đã chán ghét chủ-nghĩa dân-trị, nước Nga đã tuyên bố giai cấp vô sản chuyên chánh, nước Pháp vì sự duy trì đồng tiền phật lăng, không thể không phải để cho quan tổng-lý nội-các được quyền chuyên chính. Nói ngay như nước Mỹ, quyền lực của chánh-phủ trung-ương mỗi năm lại mỗi khẩn thiết hơn. Chánh-phủ Mỹ đều nghiêm giữ hạn chế, nhưng dư luận vẫn thường hô hào mong mỏi có một Chánh-phủ chuyên-chế ra cầm quyền. Ông Mencken là một người hết sức phá tan cái mê mộng chủ nghĩa dân-trị, ý kiến của ông ấy, người Mỹ hoan nghênh, đủ biết ông ấy không phải là một mình giữ một ý kiến. Những lời ông ấy nói dẫn phần nhiều can hệ về sự tình nước Mỹ như có thể lấy đó mà phê bình chủ nghĩa dân trị ở hết thảy các nơi.

Cái chủ-nghĩa dân trị ở phương tây toàn là một là một cái tư tưởng dối dá làm ra hay. Ông Mencken đối với cái tư tưởng ấy hết sức công kích một cách có lực lượng, có đạo-lý. Ông ấy vì cái lòng của quần chúng cũng như cái lòng của lũ trẻ con, điều đó thật là đúng lắm. Quần chúng tức là lũ trẻ còn mãi mãi, thường bị cái tánh trẻ con nó xui khiến. Quần chúng cũng như là đứa trẻ con, cần phải có giáo dục chỉ đạo và vỗ về. Họ thường bị những kẻ âm sư lợi dụng. Những kẻ thanh niên không có kinh nghiệm, nghe thấy nói đến chủ nghĩa dân trị là cao hứng ngay, cho là chịu được một cái lý tưởng mới. Có biết đâu cái lý tưởng ấy gốc rễ của nó đã sai rồi. Cái lý tưởng của chủ nghĩa dân trị là tập hiệp lực lượng của nhân dân lại để thống trị quốc gia, mà gọi là « nhân dân » ấy cần phải có sức xét kỹ, lại không có cái lòng tự tư, lại cần phải có cái sức phán đoán kiện toàn, cái hạng nhân dân ấy, ta tưởng cần phải tìm ở một cái thế giới nầy quyết không có vậy.

(Còn nữa)

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty
(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-[illegible], Rừng Hạ-cương)
[illegible]
Điện-thoại số 130

CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG
[illegible]
- RỪNG, NỨA và các thứ [illegible] sản nước Nam.
Gỗ xưởng tại [illegible]

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

CHABOT, Hanoi
56, Rue Paul Bert, 56
CÓ BÁN NHIỀU KIM-CƯƠNG ĐẸP



Mặt nhẫn
Mặt hoa
Thượng-hạng

Nhà hàng có thể tin cẩn được.

Hiệu chef ngon nhất ở đây,
Chinh thị Kim thai ở đây
hang ngang.
Sỗ ba coẹf doz row rang,
Ngoai treo biênz kinh sangi
choang ai tâyf.
Naof laj khachj œz dâu dây,
Hayw xin sœi thüz chef nayf maf
xem.
Chef ngon canhj bej sinh ronf,
Pha ra nüœcj biêcj Hüœng thœm
ngalç ngaof.
Ngọcç düœng dil Vâyz
lai caoz

TRẦN-QUANG-MINH

Chuyên môn — Giồng răng



199, Hàng Bông-lờ, Hanoi

MẤY NHỜI KINH-CÁO

Thưa các quý-khách.

Bản-hiệu xưa nay chỉ chuyên về một nghề giồng răng. Giồng đủ các thứ răng. TRẮNG, ĐEN, VÀNG, BẠC, nhờ ·ống. chữa sâu răng, vá răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch lạc chữa lại cho đều, nhất là các cụ già gẫy hết cả hàm, làm toàn hai hàm răng khác, đã sinh đẹp hơn răng cũ, mà ăn uống nhai nói cũng như răng thật không bận-bịu gì cả.

Vậy xin mời các quí-khách quá bộ lại bản-hiệu, hoặc làm, hoặc hỏi-han điều gì, bản hiệu xin hoan-nghênh trân-trọng, cắt nghĩa minh-bạch, cam-đoan làm hẳn được như ý, và giá tính lại rẻ hơn tất cả các nơi khác.

Các quý-khách ở tỉnh khác cần mời đến quý tỉnh làm, hoặc hỏi điều gì, xin viết thư về Bản hiệu sẽ có người đến tận nơi làm, và giá phải ngay.

Kính cáo
Trần-Quang-Minh
OUVRIER-DENTAIRE
199, Rue du Coton, Hanoi

ĐẠI HẠ GIÁ... GRANDE BAISSE DE PRIX

Về dịp Hội-chợ Hanoi từ 20 Novembre đến 20 Décembre 1928

PERVENCHE	*Sơn đen, 2 máy hãm thượng hảo hạng, đủ đồ phụ-tùng*	34 $
	Xe thi, sơn xanh, 2 máy hãm.	37 $
FURAN	*Sơn đen, 2 máy hãm, thượng hảo hạng, đủ đồ phụ tùng*	37 $
	Sơn đen, 2 máy hãm, có chắn xích, yên hạng nặng, đủ đồ phụ tùng.	39 $
	Sơn đen, kiểu Anh, đủ đồ phụ-tùng.	39 $
	Sơn đen, có chắn xích, yên hạng nặng, đủ đồ phụ-tùng	41 $



Chez M. DEBIOLLE, Directeur des « Ateliers d. Furan » du
Lưu phúc Lợi, 116, Avenue Grand Bouddha, Hanoi

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Vợ giết chồng — Hiện giờ quan Bồi-thẩm đang lo trả hỏi về một vụ ngài nghi là vợ giết thác chồng, việc ấy như vầy:

Nguyên có một người kia thác là xóm có nhiều người lại đồn rằng thác ấy có chỗ bí mật tiếng đồn ấy thấu đến tai sở mật thám nên lính bèn bắt người vợ là Lê-thị-Mung mà tra hỏi, rồi quan biện-lý lại dạy mổ tử thi của người thác ấy ra mà khám nghiệm.

Quan lương y mổ bụng ra thì thấy bao tử bị sắt bẫy, người chồng ấy ăn nhằm cơm có cả mảnh chai nhỏ bỏ vào đó.

Ôi! lòng đàn bà thiệt là độc ác, tàn nhẫn tay, nào là cả mảnh chai ấy bỏ vào cơm cho chồng ăn!

Đây chắc có lẽ người đàn bà ấy có tư tình với kẻ khác rồi trở lại xuống tay mà thuốc chồng. Chuyện ấy xưa nay cũng hiếm có lạ là cái nhẫn tâm của người đàn bà không biết ăn năn sau khi lầm lỗi lớn ấy.

Xem đây rồi lại nhớ đến năm xưa cũng có một vụ tương tự như vụ này, vợ tư tình rồi nghe lời của trai mà bỏ độc được vào cháo cho chồng ăn, chồng chưa thác, đau nằm trên giường, lại nhẫn tâm cho uống thêm nữa nói dối rằng là thuốc giải.

Thật ngán thay cho lòng dạ đàn bà, sâu hiểm độc ác chẳng biết đường nào!

Còn Lê-thị Mung nầy đã bị giam vào khám lớn rồi, đợi ngày ra trước tòa đại hình đền tội.

Say mà chết? — Sáng hôm qua, nghe rằng tại lối cầu Khánh-hội có một người đờn ông, tuổi lối ngoài 40, năm thác tại đó. Theo lời người ta nói, nếu không lầm, thì bác đàn ông nầy đây bởi chén nên say, lại bị nằm vật ở ngoài trời lúc khuya, nhiễm gió mà thác.

Thật hư chưa biết lẽ nào, chớ thật thì bác ta là một con sâu rượu, không đêm nào là không có đánh chén. Đánh chén mà lại đánh chén nghề.

Khi người ta cáo báo xong, thì có sở tuần-cảnh đến làm án-kết và chở vào nhà thương. Vậy chậm đợi quan trên khám xét coi bác ta có phải thác vì quá chén hay không, hay là lẽ nào khác.

Nếu quả bởi vì thần men ám hại thì cũng là một cái gương cho mấy ma đánh chén lu bù, trông đó mà từ từ chế giảm.

Cũng chẳng những là khuyên mấy bác đàn ông mà thôi, đến mấy bác đàn bà cũng vậy. Hiện giờ ở miền Khánh-hội, đâu thì chẳng rõ, chớ ở phía quai de la Marne, chẳng rõ sao mà có nhiều bác đàn bà say sưa dữ quá. Chẳng ngày nào là chẳng thấy có, khi trong quán lúc ngoài đường bác kia ngất-ngư ngất-ngưởng, bác nọ nói tầm-vây tầm-vá vì quá chén say sưa.

Ôi! Đàn ông say cũng xấu, mà còn dễ chịu hơn mấy bác đàn bà, chừng say coi chướng mắt quá! Có nhiều bác chừng quá chén rồi, trông chẳng khác nào mấy chị điên, hoặc bị ông bà nào nhập vào hành xác vậy.

BẾN TRE

Một vụ án mạng đi ăn trộm mà bị giết hay là bị người oán giết? — Mới đây có một án mạng xảy ra nhưng làng tổng và công chúng phần đông không ai hay biết: có lẽ vì oan hồn vẫn vít, nên vụ ấy mới lộ ra, song cũng còn lôi thôi chưa chắc.

Số là tên Ngọc, dân ở làng Minh-đức, tổng Minh quới, hạt Bến-tre, với tên Nghề ở làng Qui-điền, tổng Minh phú, cũng đồng một hạt cùng tên Nga ở làng Phú-long tổng Vĩnh-trị-hạ, Trà-vinh, cả ba rủ nhau mướn một chiếc ghe của tên H. ở Cả-ràng chèo qua Rạch gốc (Trà-vinh) đặng làm việc chi không rõ; bận trở về thì còn có hai người (tức là tên Nga với tên Nghề). Khi đó bà mẹ của tên Ngọc có sai người đi kiếm tên Nghề hỏi thăm thì Nghề đáp rằng: Tên Ngọc còn ở tại làng (Rạch-gốc) chơi ít bữa rồi sẽ về sau...

Hay đâu bà mẹ của tên Ngọc đợi sửa trông con một ngày một biệt, tin tức vắng tanh, lòng bà sanh nghi, nhưng chưa biết đâu đâu là chắc. Một hôm bà đi chợ Cầu-muống, lại gặp tên Nghề ở làm cu-li tại nhà máy xay M. C bà liền hỏi Nghề về tin tức ấy, thì anh ta trả lời một cách ú ớ lắm. Bà thấy vậy càng sanh nghi, nên lập tức chạy lại nhà việc Hương-mỹ báo với Hương-quản hay... và cho người đến bắt tên Nghề vào ban hỏ.

Chừng hỏi ra mới hay tên Nghề nầy không có giấy thuế thân và anh ta khai như vầy: « Đêm ấy tôi và hai tên Nga, Ngọc đồng mướn ghe chèo qua Rạch-gốc được ăn trộm, vì nghe xóm ấy có nhiều nhà khá, nhưng rồi đêm có kiếm không gặp mối, mà lại cho [illegible] thức dậy giữ gìn của họ hết, thành thử ba anh em tôi phải buộc lòng trở về.

Khi qua vừa khỏi sông Cổ-chiên rồi lại gặp một chiếc ghe chở theo đậu dựa bên vàm Cá-sả, lúc ấy chừng đã 2, 3 giờ khuya; lắng nghe trên ghe không khua động, ba anh tôi cả mừng cùng tính nhau được lấy đồ ghe ấy mà làm đỡ bụi, chớ lẽ nào để đi không về rồi sao,

Bàn soạn xong, tôi và tên Nga cặp ghe kề lại, cho tên Ngọc leo qua ghe kia... chẳng dè trên ghe ấy có người hay, nên mới cho tên Ngọc một cây phải nhào xuống sông, tôi và Nga hoàn hồn xô ghe ra, chèo về một nước.

Chắc có lẽ Ngọc đã gởi thân theo ngọn thủy triều rồi, vì lúc ấy nước chảy mạnh lắm; từ đó nhẫn nầy tôi cũng muốn tỏ thật cho mẹ của tên Ngọc rõ, nhưng e...!

Hương quản lấy lời khai của Nghề rồi đoạn làm phúc bẩm giải đến thầy Ban biện tổng Minh-quới, thầy liền phái người đem tờ tư đi bắt tên Nga, đến nơi mới hay Nga đã tầm phương đào tẩu, nghĩ cũng là giỏi chớ phải chơi.

Thầy bèn dạy hương quản giải nội vụ lên tòa đại linh quan biện lý Bến-tre, Quan biện-lý truyền giam tên Nghề vào đề lao, song không rõ ngài nghi ngờ sao đó, nên mới hôm bữa 29-10-28, ngài xuất thân ngồi tàu xà-lúp xuống tại vàm Cá-sả mở đường án kết (enquête).

Ngày ấy có những vị tề tựu đón ngài tại chốn ấy là M. Ban. Ban biện tổng Minh-quới. M. Võ-v-Sao Ban-biện tổng Minh phú. M. Sách hương quản làng Qui-điền, M. Hy hương quản làng Hương-mỹ.

Bây giờ quan Biện-lý kêu từng người mà hỏi « Từ đôi ba tháng rồi trở lại đây, có ai hay hoặc nghe chỗ vàm nầy trộm cướp, đánh đập chi chi không. Lời hỏi ấy ngoài ra thầy Ban biện tổng Minh quới và hương quản làng Hương-mỹ, thì chẳng một ai trả lời rằng có, hay là biết chi cả.

Tuồng như ngài đợi những kẻ liên can lỗi đó ra hỏi, hết câu người lên con nít, mà họ chỉ đáp không hay biết sự gì — Hẳn vậy thì tên Ngọc nầy bị ai giết? Hay là tên Nga với tên Nghề vì thù oán, nên rủ người ta đi mà giết chăng?

Đâu ấy đợi thỉnh thoảng có tin rồi sẽ tiếp.

P. T.

CUỘC THI TRẺ CON Ở HAIPHONG

Cô bé CAZANOVE
ĐƯỢC TRÚNG NGOẠI HẠNG
vì đã dùng thứ sữa « **MONT-BLANC** »
cho nên thân thể khỏe mạnh và mập mạp.
Ai đã dùng cũng đều công nhận sữa
MONT-BLANC
là thượng hạng
CÓ BÁN KHẮP MỌI NƠI

Làm thế nào mà chữa được

[illegible] người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường [illegible] làm thế nào mà chữa được tật bệnh này) Vì chưng xa nơi tỉnh thành, thầy chẳng [illegible] thì không thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa chạy cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải tâng tay có một quyển sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết cách dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hà-nội vẫn tiếp được có số thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào chế ấy vẫn cố sức kiếm cách làm cho ai nấy được như ý. Nhưng ngặt vì thư gửi về hết cùng [illegible] công nhiều không thể phúc đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào-chế ấy có soạn riêng ra một cuốn sách dày 170 trang, viết bằng chữ Pháp, viết bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều khẩn [illegible] thường dùng

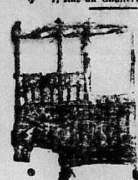
Đại khái có những chương sau này:

1. NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, *nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức nếu không thì thành ra nguy hiểm to; đại để như: Ngạt, chảy máu, bỏng, gẫy xương, sụp nắng, thắt cổ, phải gió, ngã đi vân vân.....*
2. LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ. *Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự để phòng để tránh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.*
3. MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y. *Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông vào đàn trâu bò, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi dành để một chương dài nói về sự sinh gia súc giống vật mà trong nhà, cách giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách chữa bệnh nuôi trong nhà khi có tật bệnh.*
4. CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. *Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại nước uống đục bẩn, chứa chan những vi-trùng; nên cần phải tìm thế nào cho nước được trong sạch mới được; trong chương này chỉ bảo mọi cách thực hành và không tốn tiền để giữ cho nước uống được trong sạch.*
5. NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. *Như bệnh thấp, bệnh đau bụng, đau đầu, đau gân, bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại chỉ có nơi rõ một cách giản gì mà [illegible] thực hành đã công hiệu lắm.*
6. BỆNH ĐAU DẠ DÀY. *Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dày. Cứ xem trong chương này thì sẽ thấy cách chữa thông sáng lắm.*
7. CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. *Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn: nếu biết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.*
8. CÁC BỆNH PHONG TÌNH. *Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả con cháu nữa.*
9. CÁC CHẤT ĐỘC. *Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải độc vân vân..... Lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về những vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin cũng tặng không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho*

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải [illegible] một [illegible] tem 5 xu cước để gửi. [illegible] viết thư về xin ngay thì [illegible] còn bán hết.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7, Rue du Chanvre, Hanoi



Lit en fer et en cuivre dit de Hongkong
ACCESSOIRES POUR LITERIE
Sommiers métalliques (toutes dimensions)
Glace de Saint Gobain de toutes dimensions et formes pour ameublement
Grand choix de baguettes pour encadrement et tenture.
MEUBLE GENRE THONET
Lampe à manchon « Titus »

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tính chữa bệnh rất thần-hiệu và đáng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là:

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng bệnh về khí-quản.

ĐIỀU-ĐỘ UỐNG: *Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.*

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế:

CHASSAGNE
Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế đệ nhất hạng, kỹ nghiệp
59, phố Paul Bert, Hanoi
GIẤY NÓI SỐ 96

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

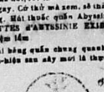
XE-ĐẠP TERROT:	
Thượng hảo hạng	75 $ 00
Hạng đi đường xa B.	68 . 00
Hạng đi đường xa A.	66 . 00
XE-ĐẠP ALCYON	
Thượng hảo hạng	72 . 00
Hạng đi chơi	66 . 00
Hạng đi đường xa	54 . 00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	50 . 00

NẾU thấy ai mắc bệnh suyễn, bệnh hen thì nên bảo người ta dùng thuốc bằng bột, bằng điếu vấn (REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD EN POUDRE, CIGARETTES).

Thuốc này hiệu các lương-y ai cũng lấy làm hiệu-nghiệm. Mấy năm chữa được hàng nghìn người khỏi bệnh.

Để bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái băng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu:



Có bán tại: H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris.

Gởi bán tại { BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi }

"Các quan công nhận là tốt nhất"



Có nhiều thứ rượu bắt trước rượu Tonique Tonkinois, nhưng rượu Tonique Tonkinois vẫn tốt hơn cả.

Bán tại nhà thuốc Montès nhà ba chuông, 54, Phố Paul-Bert, Hanoi.

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

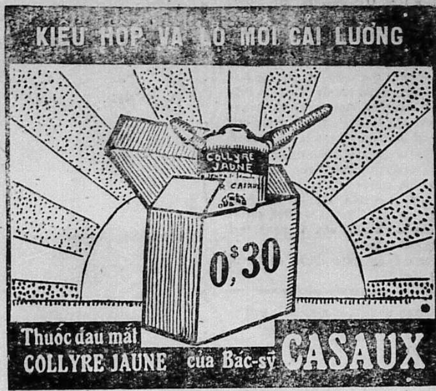
Giá tiền: 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi

Urocédrol Gallo.

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng

BÁN TẠI:
Hanoi, hiệu Chassagne.
Haiphong, hiệu Brousmiche.

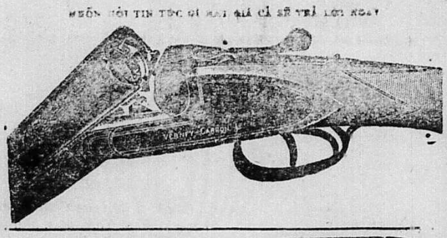


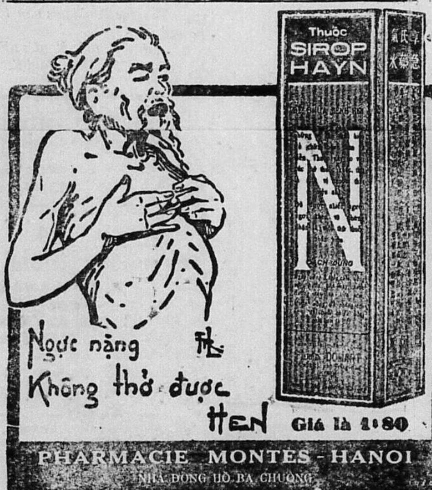


Bán ở hiệu Bào-chế « CHASSAGNE »
59, Rue Paul-Bert. — Hanoi

DELEULE ET DETOUILLON
76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »
MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY





Trong các thứ rượu Cassis

thì

RƯỢU CASSIS FOURNIER

DEMARS

là

NGON NHỨT

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh. 3007

CHƯ TÔN!
ai muốn ngăn ngừa cho thân
CHO KHỎI ĐAU
NHỨT LÀ
Khan cổ, đau cổ giọng,
yếu tim, đau phổi
thì chỉ có ngậm THUỐC HƯỜN
VALDA
Hơi thở đã thông mà lại được
Khỏi lo cảm mạo thương hàn
Dầu có thở hít buội bặm dơ dáy
hay là có vật độc.
Thì cũng Khỏi lo đau
Còn có đau :
Sổ mũi, Khan cổ, Khao tiếng,
nóng lạnh cùng là ho
thì cũng cứ dùng THUỐC
PASTILLES VALDA
ngậm thông hơi tốt lắm.
Mà phải nhớ mua thứ thuốc
đó mới linh nghiệm
Coi cho Kỹ trên nắp hộp
có hiệu chữ
VALDA
MỚI THIỆT PHẢI

Bệnh Giang-mai NÊN CHỮA BẰNG thuốc viên
COMPRIMÉS DE GIBERT
Là thuốc kiến hiệu, chắc chắn, kín đáo, tiện lợi đặng bận công việc, khi đi đường cũng vẫn uống được
Hơn cả thuốc tiêm 914
MƯỜI HAI NĂM DANH TIẾNG
Có nhiều nhà lương-y ca tụng
Muốn được thuốc thực hiệu thì phải nhận kỹ tên hiệu nhà chế-tạo là J. GIBERT, bào-chế đệ nhất hạng
19, Rue d'Aubagne, MARSEILLE
Ở Hanoi (Bắc-kỳ) có bán tại các hiệu thuốc

RƯỢU PIPPERMINT



ĐÒI CHO ĐƯỢC HIỆU
GET!
Rượu này uống mát khan tiếng và tiêu.
Làm bằng đường tin anh.
ĐÃ CHỦA NHỮNG CRÈMES BẠT-HÀ.
Pha lộn với nước, rượu Bạt-hà Pippermint uống lấy làm mát mẻ lắm.
Hãng cất ra từ năm 1796
ông GET FRÈRES
ở thành REVEL (Tỉnh Haute-Garonne)

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



AI MÀ DÙNG
THUỐC HƯỜN
của ông
Lương-y DEHAUT
mà XỔ
thì chẳng cần chi phải
CỮ ĂN
và ăn đường trong phòng.
Thuốc hườn này dễ uống lắm và dễ mau xổ lại xổ rất êm thấm.



Bán tại
Nhà ông Lương-y DEHAUT. 147, Faubg. St-Denis, Paris. và khắp trong các tiệm thuốc đều có bán.

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kế-nghiệp
Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giây nói số 69

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ* . . . . *Một litre :* **2$40**
Trước khi ăn uống một cốc con.
ELIXIR MOTORNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,95**
DRAGÉES MOTORNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,95**
Đó là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗng* . . . . *Một chai :* **1,50**
GOUTTES ROYAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu lưu thông đều* . . . . *Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gởi hàng phần người mua phải chịu

GRANDS MAGASINS RÉUNIS
Phố Paul-Bert — Hanoi
Même Mon à Saigon : GRANDS MAGASINS CHARNER

Thiệt là một dịp tốt!

Rất nhiều chăn dạ xám đẹp
« nửa bằng len »
Bán hủy giá

135 × 185. . . . . giá **21** fr. 50
150 × 200. . . . . » **25** fr. 00
180 × 220. . . . . » **31** fr. 00

TẠI GIAN HÀNG BÀY CÁC THỰC-PHẨM
Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng



Người này thì dùng một thứ thuốc nhảm rửa răng. Hơi thở nặng, và đầy những vi-trùng.

Người này thì dùng thuốc **DENTOL**
Hơi thở thơm như hoa hồng

Thuốc DENTOL chế theo mọi việc khảo-nghiệm của ông Pasteur. Trừ vi-trùng trong miệng. Ngăn và trừ bệnh sún, bệnh đau lợi và đau họng. Dùng mấy bữa, là thấy răng trắng, mất bẩn xỉn.

Trong miệng có hơi mát dễ chịu và lâu bền. Cái công-hiệu trừ trùng ít ra được 24 giờ.

Lấy nguyên-chất bôi vào bông mà dùng, thì trừ ngay được bệnh đau răng

Các hiệu bán nước hoa, và bào-chế đều có bán.

Bán buôn tại : Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris.

CHỈ MỘT THỨ

RƯỢU BỔ.

33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai :

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI

Agences d'annonces en Europe :
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT,
PARIS (IXe)

Agents d'Annonces en Europe
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

BANQUE DE L'INDOCHINE
ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG
SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Tư bản dự định : Francs **72.000.000**
Tổng cộng khoản dự-bị ngân đến ngày 31 Décembre 1927 : » **85.500.000**

HỘI-ĐỒNG TRỊ-SỰ :

Chánh trị-sự :	M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam ;
Phó trị-sự :	M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris ;
Tổng quản-lý chủ-nhiệm :	M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Công-việc bản ngân-hàng kể như sau này :

In các thứ giấy bạc.
Mua bán các trái-phiếu ngân-phiếu, các giấy nhận tiền đi đường, gởi tiền đi bằng điện-báo hay bằng thơ-từ cho các nơi có chi điếm hay là các viên quản-lý của ngân-hàng ở những thị trường to tại khắp thế giới.
Gởi tiền đi khắp các nơi ở Đông dương.
Mở các quĩ cho vay tiền và gởi tiền, bất cứ thứ nào, hoặc có hạn định, hoặc không hạn tùy theo ý muốn của quí khách. (Xin xem bản tổng kê về việc này).
Cho vay tiền trước về các trái-phiếu, mùa màng, hàng hóa, đồ vàng đồ bạc.
Nhận mua bán những trái-phiếu khắp các thị trường, nhận hỏi tiền giúp những lợi tức, công nợ ở khắp các thị trường, và nhận giữ hộ những trái phiếu.
Nhận trả tiền trước những trái-phiếu khắp mọi nơi, và nhận đòi hộ các tiền tài về việc buôn khắp Toàn-cầu.
Đổi chác các thứ tiền bạc hoặc trả ngay hay trả dần. Mua và bán các thứ tiền ngoại-quốc.
Giao-dịch các công việc thuộc về ngân-hàng ở Đại-pháp, Viễn-đông và các ngoại-quốc. Tại Hanoi và Haiphong có cho thuê tủ bạc.

Điểm-Lưu-Tín-Diện : INDOCHINE

GIÂY NÓI :	
Hanoi	58 et 561.
Haiphong	26 et 219.
Namdinh	90.
Vinh	45.

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN